

**Phụ lục I: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM  
PCCC VÀ CNCH CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CƠ SỞ**  
*(kèm theo Công văn số 218/C07-P3 ngày 04/02/2021  
của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)*

**I. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM PCCC VÀ CNCH  
CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CƠ SỞ**

Trách nhiệm PCCC, CNCH của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở (cơ sở) được quy định tại Điều 5 Luật PCCC, được cụ thể hóa tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Nghị định số 136/2020/NĐ-CP), Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC (Nghị định số 83/2017/NĐ-CP) và Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Thông tư số 149/2020/TT-BCA), Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC (Thông tư số 08/2018/TT-BCA) và văn bản pháp luật khác có liên quan.

Căn cứ theo quy định của pháp luật về PCCC và quy mô, tính chất hoạt động, số lượng cán bộ, công nhân viên, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở (người đứng đầu cơ sở) trực tiếp tổ chức thực hiện hoặc phân công chức trách, nhiệm vụ trong thực hiện công tác PCCC, CNCH cho cá nhân, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện, cụ thể như sau:

**1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC và CNCH; xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC, CNCH** (căn cứ pháp luật: Điểm a khoản 3 Điều 5, khoản 2 Điều 6 Luật PCCC; khoản 2 Điều 7 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).

1.1. Xây dựng kế hoạch (tham khảo Mẫu số 06) và phê duyệt kinh phí tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH hằng năm.

- Việc tuyên truyền do cơ sở thực hiện hoặc đề nghị cơ quan Công an, cơ sở kinh doanh dịch vụ huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC thực hiện.

- Nội dung tuyên truyền phải phù hợp với đối tượng, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở và tập trung vào một số nội dung sau: Quy định của pháp luật về PCCC và CNCH; tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ và các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ, sự cố, tai nạn; nội quy về PCCC, CNCH; kiến thức và kỹ năng thoát nạn, cứu nạn, sử dụng phương tiện, thiết bị PCCC, CNCH... được trang bị tại cơ sở.

1.2. Tổ chức các hoạt động phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH thông qua các hình thức:

- Phát động thành phong trào thi đua thực hiện công tác PCCC và CNCH trong toàn cơ sở;

- Tổ chức thi đua giữa các đơn vị, bộ phận của cơ sở, trong đó có nội dung cam kết bảo đảm an toàn PCCC, phòng ngừa sự cố, tai nạn;

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày toàn dân PCCC (04/10), Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động hằng năm.

1.3. Cập nhật kết quả tổ chức tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân PCCC, CNCH trong hồ sơ, tài liệu của của cơ sở (tham khảo Mẫu số 01).

## **2. Thành lập, quản lý, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành** (căn cứ pháp luật: Khoản 2 Điều 5 và khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP)

2.1. Ban hành quyết định thành lập đội PCCC cơ sở, chuyên ngành (tham khảo Mẫu số 02) và quy chế hoạt động (tham khảo Mẫu số 03) đối với cơ sở thuộc Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; văn bản quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC và CNCH đối với cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP (tham khảo Mẫu số 04). Lưu ý:

- Đối tượng phải thành lập Đội PCCC cơ sở, gồm: Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp có diện tích dưới 50 ha; cơ sở quy định tại Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Đối tượng phải thành lập Đội PCCC chuyên ngành, gồm: Các cơ sở được quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật PCCC và Điều 13 Thông tư số 149/2020/TT-BCA.

- Đối tượng không bắt buộc phải thành lập Đội PCCC cơ sở, gồm:

- + Cơ sở quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP (phải có phân công nhiệm vụ PCCC và CNCH cho người làm việc tại cơ sở).

- + Trạm biến áp được vận hành tự động quy định tại điểm g khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Việc phân công nhiệm vụ cho đội PCCC cơ sở, chuyên ngành bảo đảm theo quy định tại Điều 45 Luật PCCC, Điều 27 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP và yêu cầu PCCC và CNCH của cơ sở.

2.2. Bố trí, hoạt động của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành:

- Bố trí lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành phù hợp với số người làm việc tại cơ sở và phải bảo đảm tối thiểu theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Lưu ý:

- + Cơ sở có nhiều phân xưởng, bộ phận làm việc độc lập có trên 100 người thường xuyên làm việc thì mỗi bộ phận, phân xưởng có 01 tổ PCCC cơ sở, chuyên ngành; biên chế của tổ tối thiểu 05 người, trong đó có 01 tổ trưởng (việc thành lập

tổ PCCC phải thể hiện rõ trong quyết định, quy chế hoạt động do người đứng đầu cơ sở ban hành).

+ Cơ sở được trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới thì biên chế đội PCCC cơ sở, chuyên ngành phải bảo đảm duy trì số người thường trực đáp ứng theo cơ số của phương tiện chữa cháy cơ giới.

- Đội viên đội PCCC, người được phân công nhiệm vụ PCCC của cơ sở: Là người làm việc thường xuyên tại cơ sở; đáp ứng yêu cầu về độ tuổi, sức khỏe theo pháp luật lao động; có Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH...

- Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc không chuyên trách.

### 2.3. Tổ chức thường trực chữa cháy, CNCH

- Bố trí địa điểm (trạm/gian phòng) bảo đảm đủ diện tích tối thiểu cho người và phương tiện, thiết bị chữa cháy, CNCH trực, làm việc.

- Có phương tiện, thiết bị phục vụ trực, nhận tin, báo cháy, sự cố, tai nạn, như: Bàn, ghế, điện thoại, bộ đàm; danh bạ điện thoại của cá nhân, đơn vị có liên quan; bản vẽ sơ đồ về giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, hạng mục, dây chuyền công nghệ trong cơ sở; phương án chữa cháy, phương án CNCH của cơ sở...

- Bố trí số lượng đội viên trực trong 01 ca phải bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ: Trực tiếp nhận, xử lý thông tin; trực chữa cháy, trực CNCH; cơ sở được trang bị phương tiện chữa cháy cơ giới thì bố trí số người trực phải đáp ứng đủ cơ số người theo phương tiện chữa cháy cơ giới.

Việc phân công lực lượng, phương tiện trực, bàn giao ca trực... cần được ghi nhận rõ trong sổ sách.

2.4. Định kỳ rà soát, kiện toàn đội viên của đội PCCC cơ sở, chuyên ngành và người được phân công nhiệm vụ PCCC của cơ sở bảo đảm số lượng theo quy định (cập nhật trong Quyết định).

Quyết định, quy chế hoạt động của Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành phải gửi đến cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở và lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở.

**3. Ban hành nội quy, biện pháp về PCCC và CNCH (căn cứ pháp luật: khoản 1 Điều 5 Thông tư số 149/2020/TT-BCA, Điều 5 Thông tư số 08/2018/TT-BCA)**

3.1. Ban hành nội quy PCCC, CNCH (tham khảo Mẫu số 05), nội dung phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1.1. Quy định việc quản lý, sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy, nổ, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt phù hợp với cơ sở.

3.1.2. Quy định trách nhiệm quản lý, bảo quản, bảo dưỡng, sử dụng phương tiện, thiết bị PCCC, căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 và TCVN 3890.

3.1.3. Quy định những hành vi bị nghiêm cấm, căn cứ theo Điều 13 Luật PCCC.

3.1.4. Các hành vi bị nghiêm cấm căn cứ theo Điều 6 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

3.1.5. Những việc phải làm khi có cháy, nổ xảy ra: Báo cháy, triển khai chữa cháy..., căn cứ theo Điều 14 Luật PCCC.

3.1.6. Những việc phải làm khi xảy ra sự cố, tai nạn, nội dung căn cứ theo khoản 1 Điều 13 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP;

3.1.7. Việc bảo quản, sử dụng trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ (Điều 29 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP);

*Lưu ý:*

- *Nội quy về PCCC, CNCH có thể được ban hành chung trong một nội quy hoặc ban hành thành các nội quy riêng.*

- *Cơ sở có nhiều khu vực hoặc hạng mục có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác nhau (gara để xe; trung tâm thương mại; văn phòng; nhà xưởng sản xuất, kho chứa...) thì nội dung của nội quy phải phù hợp với đặc điểm của từng hạng mục, khu vực (ban hành 01 Quyết định kèm theo nội quy của từng hạng mục, khu vực).*

- *Cơ sở có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động: Người đứng đầu cơ sở ban hành và tổ chức thực hiện nội quy PCCC, CNCH chung; người đứng đầu cơ quan tổ chức hoạt động trong phạm vi của cơ sở có trách nhiệm thực hiện nội quy của cơ sở và ban hành nội quy phù hợp với khu vực thuộc phạm vi quản lý.*

3.2. Ban hành sơ đồ chỉ dẫn về PCCC; biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCC và CNCH bảo đảm các nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 149/2020/TT-BCA.

3.3. Tổ chức thực hiện nội quy an toàn, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCC và CNCH:

- Phổ biến nội quy, quy định... cho CBCNV tại cơ sở.

- Niêm yết ở những nơi dễ thấy để mọi người biết và chấp hành, trong đó: Sơ đồ chỉ dẫn về PCCC niêm yết tại phòng nghỉ khách sạn, căn hộ (cửa gian phòng); tại vị trí bị che khuất hoặc giao nhau trên đường, lối thoát nạn; biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCC và CNCH niêm yết tại nơi sản xuất, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ, xăng, dầu, LPG, hóa chất dễ cháy, nổ.

- Quyết định và nội quy được lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động về PCCC và CNCH của cơ sở.

**4. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về PCCC và CNCH** (Căn cứ pháp luật: Điều 45 Luật PCCC; khoản 3 Điều 16 Nghị định 136/NĐ-CP; khoản 1 Điều 12 Nghị định số 83/2017/NĐ; Điều 8 Thông tư số 149/2020/TT-BCA).

4.1. Ban hành quy định hoặc kế hoạch kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH thường xuyên (tham khảo Mẫu số 06) đối với cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, cần quy định cụ thể thời gian, hình thức, nội dung kiểm tra thường xuyên về PCCC, kiểm tra định kỳ, đột xuất về CNCH phù hợp với đặc điểm của cơ sở; phân công chức trách, nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân thực hiện; chế tài xử phạt các hành vi vi phạm; khen thưởng, kỷ luật...

4.2. Người được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo quy định, kế hoạch đã được phê duyệt, cụ thể:

4.2.1. Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phương tiện, thiết bị, thử nghiệm hệ thống, thiết bị PCCC... phục vụ kiểm tra.

4.2.2. Kiểm tra việc duy trì điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và các biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn theo quy định của Nghị định số 83/2018/NĐ-CP.

4.2.3. Ghi nhận kết quả kiểm tra.

Kết thúc kiểm tra tổng hợp kết quả, đánh giá ưu điểm và những tồn tại, nguy cơ mất an toàn về PCCC, sự cố, tai nạn; ghi nhận kết quả kiểm tra bằng phiếu hoặc biên bản kiểm tra.... (tham khảo Mẫu số 07). Trong đó, kết quả kiểm tra phải thể hiện các nội dung cơ bản sau:

- Phạm vi được kiểm tra;
- Ghi nhận và đánh giá những tồn tại, nguy cơ mất an toàn về PCCC, sự cố, tai nạn (nếu có), đề xuất các biện pháp thực hiện;
- Các nội dung khác có liên quan (nếu có).

4.3. Kết thúc kiểm tra: Người được phân công thực hiện kiểm tra, phải báo cáo kết quả kiểm tra cho lãnh đạo đơn vị trực tiếp quản lý, lãnh đạo cơ sở để nắm bắt, chỉ đạo khắc phục các thiếu sót, vi phạm tại cơ sở.

4.4. Định kỳ 06 tháng, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra an toàn về PCCC (tham khảo Mẫu số 08) đối với cơ sở quy định tại Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định này và gửi cơ quan Công an quản lý trực tiếp, gồm các nội dung cơ bản sau:

- Kết quả tự kiểm tra duy trì điều kiện an toàn về PCCC và CNCH;
- Kết quả thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền;
- Các nội dung khác (nếu có).

4.4. Kết quả kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra được lưu trong hồ sơ hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH.

## **5. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC, CNCH; trang bị và duy trì hoạt động của phương tiện PCCC**

Dự trù và phê duyệt nguồn kinh phí hàng năm để bảo đảm cho hoạt động PCCC của cơ sở, cụ thể:

5.1. Trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị PCCC, CNCH tại cơ sở đã bị hư hỏng.

5.2. Trang bị phương tiện PCCC cho Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

5.3. Bảo đảm chế độ, chính sách cho đội viên Đội PCCC cơ sở theo quy định của Thông tư liên tịch số 52/2015/TTLT-BLĐT BXH-BCA-BTC.

5.4. Tổ chức tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH; huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH; xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH; tổ chức chữa cháy, CNCH và các hoạt động khác có liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

**6. Xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH** (Căn cứ pháp lý: khoản 1, 2 và khoản 4 Điều 19 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 1 Điều 9 Thông tư số 149/2020/TT-BCA; khoản 1, 3 và khoản 4 Điều 9 và mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP)

6.1. Xây dựng, chỉnh lý, bổ sung phương án chữa cháy

6.1.1. Xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở theo mẫu và nội dung quy định, giả định được tình huống phức tạp nhất và tình huống đặc trưng phù hợp với cơ sở như: Tầng hầm, tầng trên cao, khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao...:

- Đối với cơ sở quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: Tổ chức xây dựng và phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở (khoản 1 Điều 9 Thông tư số 149/2020/TT-BCA).

- Đối với cơ sở quy định tại Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: Tổ chức xây dựng, duyệt phương án và lập hồ sơ đề nghị cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở phê duyệt (Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH hoặc Công an cấp huyện).

6.1.2. Bổ sung, chỉnh lý phương án khi có thay đổi về quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy và thực hiện thủ tục phê duyệt phương án theo quy định.

6.2. Xây dựng, chỉnh lý, bổ sung phương án CNCH

6.2.1. Xây dựng phương án CNCH của cơ sở theo mẫu và nội dung quy định, giả định được tình huống sự cố, tai nạn phức tạp nhất, đặc trưng tại cơ sở; tổ chức phê duyệt phương án.

6.2.2. Bổ sung, chỉnh lý phương án khi có thay đổi về tính chất, đặc điểm sự cố, tai nạn có thể xảy ra và các điều kiện liên quan đến hoạt động CNCH.

6.3. Phổ biến và tổ chức thực tập phương án:

6.3.1. Tổ chức phổ biến phương án đã được phê duyệt cho đội PCCC cơ sở, CBCNV (thông qua các buổi tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ...);

6.3.2. Xây dựng kế hoạch (tham khảo Mẫu số 06), bảo đảm kinh phí và các điều kiện để tổ chức thực tập phương án.

- Việc thực tập phương án được tổ chức: Định kỳ ít nhất 01 lần/ 01 năm đối với phương án chữa cháy; ít nhất hai năm một lần đối với phương án CNCH; đột xuất khi có yêu cầu bảo đảm về an toàn PCCC đối với các sự kiện đặc biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội tổ chức ở địa phương.

- Mỗi lần thực tập phương án chữa cháy có thể thực tập một hoặc nhiều tình huống khác nhau, nhưng phải bảo đảm tất cả các tình huống trong phương án lần lượt được tổ chức thực tập. Lực lượng, phương tiện có trong phương án khi được huy động thực tập phải tham gia đầy đủ.

6.3.3. Sau khi kết thúc thực tập phải tổ chức rút kinh nghiệm và có báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án (tham khảo Mẫu số 08).

6.3.4. Quản lý, sử dụng phương án:

- Phương án chữa cháy, phương án CNCH, kế hoạch tổ chức thực tập phương án, báo cáo kết quả thực tập phương án của cơ sở được gửi đến cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở.

- Phương án, kế hoạch, báo cáo kết quả thực tập phương án lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, CNCH của cơ sở.

6.3.5. Tham gia thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH của cơ quan Công an đối với các cơ sở khác khi được huy động.

**7. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH** (*Căn cứ pháp lý: Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Điều 11 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP*)

7.1. Xây dựng kế hoạch (tham khảo Mẫu số 06), bảo đảm kinh phí và các điều kiện để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý. Lưu ý:

- Về PCCC: Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Về CNCH: Lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành và đối tượng khác theo yêu cầu (khoản 1 Điều 11 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP).

7.2. Đề nghị cơ quan Công an hoặc Cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC tổ chức huấn luyện. Trong đó:

- Trường hợp đề nghị cơ quan Công an huấn luyện: Lập hồ sơ đề nghị và gửi cơ quan Công an theo quy định tại điểm b khoản 5 và khoản 8 Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp đề nghị cơ sở huấn luyện: Lập hồ sơ đề nghị theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và gửi cơ sở.

7.3. Khi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH của cá nhân thuộc phạm vi quản lý bị hư hỏng, mất, cơ sở hoặc cá nhân lập hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại Chứng nhận theo quy định tại khoản 6, 7 và khoản 8 Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

7.4. Cập nhật, thống kê công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH (tham khảo Mẫu số 01); Quyết định cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ hoặc bản sao Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ được lưu trong hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC, CNCH của cơ sở.

## **8. Tổ chức chữa cháy, CNCH**

8.1. Khi xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn thì người phát hiện phải nhanh chóng báo động cho mọi người xung quanh, lãnh đạo cơ sở biết để chữa cháy, CNCH và báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số điện thoại 114; sử dụng phương tiện, thiết bị tại chỗ để chữa cháy, CNCH.

8.2. Người chỉ huy chữa cháy, CNCH: Đội trưởng đội PCCC cơ sở, chuyên ngành; người đứng đầu cơ sở (khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chưa đến) có nhiệm vụ chỉ huy lực lượng PCCC cơ sở thực hiện các công việc sau:

- Hướng dẫn người trong khu vực cháy, nổ, sự cố, tai nạn di chuyển ra khu vực an toàn. Trường hợp, có người bị nạn, bị thương phải ưu tiên cứu người ra nơi an toàn.

- Cắt điện và triển khai lực lượng, phương tiện để chữa cháy, CNCH;

- Trường hợp lực lượng PCCC cơ sở đã hoàn thành việc chữa cháy, CNCH trước khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến, cơ sở phải báo ngay cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH biết.

8.3. Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến hiện trường, người chỉ huy chữa cháy của cơ sở phải cung cấp thông tin, báo cáo tình hình và công tác tổ chức chữa cháy, CNCH của cơ sở. Khi đó lực lượng của cơ sở có trách nhiệm:

- Bố trí người phù hợp tham gia Ban Tham mưu chữa cháy khi có yêu cầu.

- Thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, CNCH theo phân công của chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC.

8.4. Báo cáo vụ cháy, nổ gửi Cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên (tham khảo Mẫu số 08).

## **9. Thực hiện một số quy định khác**

### **9.1. Trách nhiệm PCCC trong đầu tư xây dựng**

Trong quá trình hoạt động của cơ sở, khi thực hiện xây dựng mới hạng mục công trình; cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng hoặc tăng quy mô của cơ sở có ảnh hưởng đến một trong các yêu cầu an toàn PCCC quy định tại Điều 11 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, phải thực hiện như sau:

9.1.1. Đối với công trình theo quy định tại Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Lập hồ sơ thiết kế về PCCC và trình cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt theo quy định (khoản 4, khoản 6 Điều 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).



- Tổ chức thi công, bảo đảm an toàn về PCCC đối với công trình xây dựng; tổ chức nghiệm thu về PCCC và gửi hồ sơ đề nghị kiểm tra nghiệm thu về PCCC đến cơ quan Cảnh sát PCCC đã thẩm duyệt trước đó (khoản 2, khoản 4 Điều 15 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).

9.1.2. Đối với công trình không thuộc Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. Lập hồ sơ thiết kế về PCCC, tổ chức thẩm định, thi công và nghiệm thu về PCCC theo quy định.

## 9.2. Tổ chức thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC, CNCH

9.2.1. Thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC, CNCH trước khi đưa cơ sở vào hoạt động và được duy trì trong suốt quá trình hoạt động. Trong đó:

- Cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC phải duy trì các điều kiện an toàn về PCCC và CNCH quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

- Cơ sở có phương tiện giao thông cơ giới thì các phương tiện phải duy trì các điều kiện quy định tại Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC phải duy trì các điều kiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

*Lưu ý: cơ sở có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thực hiện các điều kiện chung của cơ sở. Cơ quan, tổ chức hoạt động trong phạm vi một cơ sở phải bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC, CNCH thuộc phạm vi quản lý.*

9.2.2. Lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC và CNCH của cơ sở bảo đảm thành phần, nội dung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA và Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA và cập nhật, bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định.

9.3. Thực hiện bảo dưỡng phương tiện PCCC, CNCH định kỳ theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BCA ngày 05/02/2021 (thay thế Thông tư số 52/2014/TT-BCA) và TCVN 3890.

9.4. Thực hiện đo điện trở tiếp địa, chống sét định kỳ; kiểm định kỹ thuật thiết bị áp lực theo quy định (biên bản hoặc chứng nhận kết quả của đơn vị có chức năng theo quy định).

9.5. Có văn bản thông báo sự thay đổi, điều chỉnh đến cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở (tham khảo Mẫu số 08)/.

**Phụ lục II. HƯỚNG DẪN MỘT SỐ BIỂU MẪU THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCCC VÀ CNCH CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CƠ SỞ**

*(kèm theo Công văn số 218/C07-P3 ngày 04/02/2021*

*của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)*

**1. Thống kê công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH**

**Mẫu số 01**

.....(1).....

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**THỐNG KÊ**

**CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ VỀ PCCC, CNCH**

.....(2).....

| STT | Ngày, tháng, năm | Nội dung tuyên truyền, huấn luyện | Số lượng đối tượng tham gia |                          |       |                | Kết quả tuyên truyền, huấn luyện | Số Chứng nhận được cấp |
|-----|------------------|-----------------------------------|-----------------------------|--------------------------|-------|----------------|----------------------------------|------------------------|
|     |                  |                                   | Lực lượng PCCC tại cơ sở    | Cán bộ quản lý, lãnh đạo | CBCNV | Đối tượng khác |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |
|     |                  |                                   |                             |                          |       |                |                                  |                        |

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ sở;

(2) Ghi kết quả thống kê công tác tuyên truyền, huấn luyện.

## 2. Quyết định thành lập Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành

Mẫu số 02

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/chuyên ngành

.....(2).....

- Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC;

- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC;

.....;

- Xét đề nghị của .....,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập đội PCCC cơ sở/chuyên ngành của ....(1)....., gồm ..... người, có tên theo danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về PCCC, CNCH. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Đội trưởng phân công;

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 4.** ....(3)....., Đội viên Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành (có tên trong danh sách) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu ....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
(ký tên và đóng dấu)

#### Ghi chú:

- (1) Tên cơ sở;
- (2) Ghi rõ chức vụ của người đứng đầu cơ sở;
- (3) Ghi rõ tên đơn vị, cá nhân có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**DANH SÁCH ĐỘI PCCC CƠ SỞ/CHUYÊN NGÀNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-PCCC-.... ngày .....)

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Nơi, khu vực làm việc<br/>(1)</b> | <b>Chức danh (2)</b> | <b>Ghi chú (3)</b> |
|-----------|------------------|--------------------------------------|----------------------|--------------------|
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |
|           |                  |                                      |                      |                    |

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
(ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Ghi rõ tên bộ phận, khu vực làm việc của thành viên Đội PCCC;
- (2) Ghi rõ chức danh đội trưởng, đội phó, đội viên;
- (3) Ghi thành viên thuộc tổ, đội PCCC tại các cơ sở quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 31 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; số điện thoại liên hệ.

### 3. Quyết định và quy chế hoạt động của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành

Mẫu số 03

.....(1).....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

#### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Ban hành Quy chế hoạt động của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành**

.....(2).....

- Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC;

- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC;

.....;

- Xét đề nghị của .....

#### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/chuyên ngành của .....(1).....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm.....

**Điều 3.** .....(3)....., Đội viên Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu ....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
**(ký tên và đóng dấu)**

#### **Ghi chú:**

- (1) Tên cơ sở;
- (2) Ghi rõ chức vụ của người đứng đầu cơ sở;
- (3) Ghi rõ tên cá nhân, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

### **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**

#### **Của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-PCCC- ..... ngày ...../...../2020)*

Điều 1. Nhiệm vụ của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành:.....(1).....

Điều 2. Bố trí lực lượng PCCC cơ sở/chuyên ngành:.....(2).....

Điều 3. Chế độ làm việc:.....(3).....

Điều 4. Chế độ trực PCCC, CNCH:.....(4).....

Điều 5. Tổ chức chữa cháy, CNCH:.....(5).....

Điều 6. Quan hệ phối hợp với các bộ phận, đơn vị khác thuộc cơ sở:.....(6).....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**

**(ký tên và đóng dấu)**

**Ghi chú:**

(1): Ghi rõ nhiệm vụ PCCC, CNCH của Đội PCCC theo quy định tại Điều 45 Luật PCCC, nhiệm vụ CNCH theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, phù hợp với cơ sở;

(2): Ghi rõ về số lượng, biên chế Đội, tổ PCCC (khoản 3 Điều 31 Nghị định số...../2020/NĐ-CP);

(3): Ghi quy định về nhiệm vụ của Đội trưởng, đội phó, đội viên thuộc Đội, tổ PCCC;

(4): Ghi rõ quy định về công tác thường trực PCCC, CNCH;

(5): Ghi rõ về trình tự tổ chức chữa cháy, CNCH;

(6): Ghi rõ về nhiệm vụ, công tác phối hợp giữa các đơn vị.

#### 4. Quyết định và phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC, CNCH

Mẫu số 04

.....(1).....  
Số: /.....  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc  
....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

### QUYẾT ĐỊNH Về phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC, CNCH

.....(2).....

- Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 20/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC;

- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC;

.....;  
- Xét đề nghị của .....

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phân công những người có tên theo danh sách đính kèm dưới đây thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH tại ....(1).....

**Điều 2.** Người thực hiện nhiệm vụ PCCC có trách nhiệm:.....(3).....;

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 4.** .....(4)....., người có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu .....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
(ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ sở;
- (2) Ghi rõ chức vụ của người đứng đầu cơ sở;
- (3) Ghi rõ nhiệm vụ của người được phân công thực hiện công tác PCCC, CNCH;
- (4) Ghi rõ tên cá nhân, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PCCC, CNCH**  
**Của ..... (1).....**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-PCCC-.... ngày.....)*

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Nơi, khu vực làm việc (1)</b> | <b>Ghi chú (2)</b> |
|-----------|------------------|----------------------------------|--------------------|
| 1         |                  |                                  |                    |
| 2         |                  |                                  |                    |
| 3         |                  |                                  |                    |
| ...       |                  |                                  |                    |
|           |                  |                                  |                    |
|           |                  |                                  |                    |
|           |                  |                                  |                    |

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
**(ký tên và đóng dấu)**

**Ghi chú:**

- (1) Ghi rõ tên bộ phận, khu vực làm việc của thành viên Đội PCCC;
- (2) Ghi thông tin số điện thoại liên hệ.



## 5. Quyết định ban hành và nội quy PCCC, CNCH

Mẫu số 05

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

### **QUYẾT ĐỊNH** **Về việc ban hành Nội quy .....(2)**

.....(3).....

- Căn cứ Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013;

- Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày .../.../2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC;

- Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC;

.....;

- Xét đề nghị của .....,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này Nội quy.....(2).....;

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ..... năm .....

**Điều 3:** .....(4).....và toàn thể CBCNV chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu ....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
**(ký tên và đóng dấu)**

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ sở;
- (2) Ghi nội quy về PCCC/CNCH/PCCC và CNCH;
- (3) Ghi rõ chức vụ của người đứng đầu cơ sở;
- (4) Ghi tên các đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

**NỘI QUY**.....(2)

(Ban hành kèm theo Quyết định số .....) )

**Điều 1:** Phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ là trách nhiệm của (nêu rõ đối tượng là cá nhân đang làm việc, sinh sống, khách đến liên hệ công tác...)

**Điều 2:** Quy định về sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ có khả năng sinh lửa, sinh nhiệt; lắp đặt, sử dụng hệ thống thiết bị điện... (nêu rõ việc cấm tại khu vực nào thuộc hạng mục của cơ sở).

**Điều 3:** Quy định về việc xuất, nhập, sử dụng, bảo quản, sắp xếp vật tư, hàng hóa; bảo quản, sử dụng chất dễ cháy, nổ (nêu rõ yêu cầu bố trí, sắp xếp, những khu vực cấm phù hợp với loại hàng hóa, hóa chất có trong cơ sở...);

**Điều 4:** Cấm..... (Ghi nội dung theo quy định tại Điều 13 Luật PCCC/ Điều 6 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP phù hợp với khu vực, cơ sở...)

**Điều 5:** Thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC/CNCH định kỳ, duy trì hoạt động theo đúng chức năng.

**Điều 6:** Phải thực hiện ..... (Điều 14 Luật PCCC, khoản 1 Điều 13 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP phù hợp với khu vực, cơ sở).

**Điều** .....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**

**(Ký tên và đóng dấu)**

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ sở;

(2) Ghi nội quy về PCCC/CNCH/PCCC và CNCH

**6. Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH của cơ sở**

**Mẫu số 06**

.....(1).....

Số: ...../KH...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm ....

**KẾ HOẠCH**

.....(2).....

Căn cứ.....(3).....

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

.....

**II. NỘI DUNG**

.....(4).....

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

.....

**Nơi nhận:**

- Tên các đơn vị/cá nhân (để thực hiện);
- Lưu ....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
**(ký tên và đóng dấu)**

**Ghi chú:**

- (1) Ghi tên cơ sở;
- (2) Ghi nội dung kế hoạch: Tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ PCCC, CNCH/Kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH/thực tập phương án chữa cháy, CNCH...;
- (3) Ghi căn cứ của pháp luật về PCCC, CNCH hoặc yêu cầu công tác PCCC, CNCH của cơ sở....;
- (4) Ghi rõ đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm thực hiện;

7. Phiếu hoặc biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra an toàn về PCCC, CNCH của cơ sở

Mẫu số 07

.....(1).....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU GHI KẾT QUẢ KIỂM TRA**

..... (2).....

Hồi..... giờ ..... ngày ... tháng ..... năm .....

Chúng tôi gồm:

- Ông/bà: ..... Chức vụ: .....

- Ông/bà: ..... Chức vụ: .....

- .....

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

| TT | Khu vực được kiểm tra | Nội dung kiểm tra | Kết quả | Ghi chú (3) |
|----|-----------------------|-------------------|---------|-------------|
|    |                       |                   |         |             |
|    |                       |                   |         |             |
|    |                       |                   |         |             |
|    |                       |                   |         |             |

**III. Kiến nghị**

.....  
.....

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN KHU VỰC  
ĐƯỢC KIỂM TRA**  
*(ký ghi rõ họ, tên)*

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN/NGƯỜI  
KIỂM TRA**  
*(ký ghi rõ họ, tên)*

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ sở;

(2) Kiểm tra an toàn về PCCC/CNCH/PCCC và CNCH;

(3) ghi rõ những thiếu sót, vi phạm và kiến nghị thời hạn thực hiện.

.....(1).....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

..... (2).....

Hồi..... giờ ..... ngày ... tháng ..... năm .....,

Chúng tôi gồm:

- Ông/bà: ..... Chức vụ: .....

- Ông/bà: ..... Chức vụ: .....

- .....

Đã tiến hành kiểm tra đối với:.....(3).....

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau: (4) .....

.....

.....

**III. Kết luận, kiến nghị**

4.1. Kết luận: *Ghi nhận kết quả thực hiện công tác PCCC và CNCH (những mặt đã làm được, chưa làm được).*

4.2. Kiến nghị: *Ghi rõ những thiếu sót, vi phạm và kiến nghị thời hạn thực hiện.*

Biên bản được lập xong hồi .... giờ..... ngày ... tháng ..... năm ....., gồm trang..... được lập thành ... bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN KHU VỰC**  
**ĐƯỢC KIỂM TRA**  
*(ký ghi rõ họ, tên)*

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN/NGƯỜI**  
**KIỂM TRA**  
*(ký ghi rõ họ, tên)*

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ sở;

(2) Kiểm tra an toàn về PCCC/CNCH/PCCC và CNCH;

(3) Khu vực trong cơ sở được kiểm tra;

(4) Ghi kết quả kiểm tra và nhận xét, đánh giá và kiến nghị, lưu ý:

1. Đối với việc kiểm tra hạng mục, dây chuyền công nghệ hoặc gian phòng, khu vực có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao (sản xuất, tồn chứa, sử dụng chất, hàng có nguy hiểm về cháy, nổ hoặc có khả năng phát sinh cháy, nổ; chợ, TTTM...), sau mỗi ca làm việc, cần kiểm tra và ghi nhận các nội dung sau:

- Việc bảo đảm an toàn PCCC trong quản lý và sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất cháy, chất nổ, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; việc sắp xếp, tồn chứa hóa chất dễ cháy, nổ.

- Duy trì điều kiện bảo đảm chữa cháy và thoát nạn của khu vực, gian phòng.

- Đối với hoạt động sản xuất: Yêu cầu về an toàn PCCC, CNCH khi khởi động, dừng hoạt động của dây chuyền công nghệ, các thiết bị có nguy cơ cháy, nổ cao; khu vực sản xuất, tồn chứa, sử dụng... chất, hàng có nguy hiểm về cháy, nổ; khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ; an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, thiết bị sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt; việc duy trì vệ sinh công nghiệp...
  - Đối với hoạt động tồn chứa (kho chứa): Yêu cầu về an toàn PCCC khi xuất, nhập, bảo quản chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ; số lượng, chủng loại vật tư, hàng hóa được tồn chứa, sắp xếp hàng hóa trong các kho chứa, nơi tập kết hàng hóa, đặc biệt là khu vực tồn chứa hóa chất; an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, thiết bị sinh lửa, nhiệt sau mỗi ca làm việc...
  - Đối với văn phòng: Việc bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trong bố trí mặt bằng của văn phòng, phòng họp, hội trường, kho chứa; sử dụng thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt...
  - Đối với gara để xe: Có lưu giữ những phương tiện bị cấm hoặc vượt quá số lượng phương tiện, bố trí, sắp xếp phương tiện có đúng khu vực, vị trí được quy định không; duy trì điều kiện ngăn cháy lan, thông gió...
  - Đối với khu vực tồn chứa, sử dụng khí đốt, sản phẩm dầu mỏ: Việc thực hiện quy trình đóng, mở, xuất, nhập, sử dụng trước và sau khi sử dụng; duy trì hoạt động của hệ thống cảnh báo hơi, khí..., hệ thống thiết bị điện, nhất là tại khu vực có yêu cầu phòng nổ, chống ẩm ướt; duy trì các giải pháp thông gió, chống tích tụ có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ; việc sử dụng các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị thuộc danh mục cấm.
2. Đối với việc kiểm tra toàn diện các điều kiện an toàn về PCCC, cần kiểm tra và ghi nhận các nội dung sau:
- Việc duy trì các điều kiện đối với đường giao thông dành cho chữa cháy; khoảng cách an toàn PCCC giữa các hạng mục trong cơ sở; hệ thống, nguồn cấp nước chữa cháy ngoài nhà.
  - Việc duy trì các điều kiện về PCCC và CNCH đối với khu vực, hạng mục theo các nội dung sau: Mặt bằng, công năng sử dụng của khu vực, gian phòng; ngăn cháy lan, thoát nạn; trang bị và hoạt động của hệ thống, thiết bị PCCC, CNCH (hệ thống báo cháy tự động, các hệ thống chữa cháy, phương tiện chữa cháy ban đầu, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống, thông gió, hút khói, điều áp...); yêu cầu an toàn đối với công nghệ sản xuất, hệ thống, thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt sử dụng trong quá trình hoạt động và nguồn điện cấp cho PCCC...; các biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn. Lưu ý:
    - Việc phân công lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành và phương tiện trực PCCC và CNCH; giả định tình huống theo phương án của cơ sở để kiểm tra khả năng xử lý khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra (phát hiện, báo cháy, triển khai các hoạt động chữa cháy, CNCH...).
    - Việc bảo đảm an toàn trong hàn cắt tại nơi có nguy cơ xảy ra cháy, nổ.

**8. Báo cáo PCCC, CNCH của cơ sở**

**Mẫu số 08**

.....(1).....  
Số: /.....  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc  
....., ngày.....tháng ..... năm 20.....

**BÁO CÁO**

.....(2).....  
Kính gửi: .....(3).....

Công ty/cơ sở ..... báo cáo.....(2)..... như sau:

- I. Kết quả tổ chức thực hiện:  
.....(4).....
- II. Kế hoạch thực hiện trong năm tới.....
- III. Kiến nghị của đơn vị đối với cơ quan quản lý (nếu có).....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....

**LÃNH ĐẠO CƠ SỞ**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ sở;
- (2) Ghi nội dung báo cáo: Kết quả kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH định kỳ của cơ sở/kết quả thực tập phương án/báo cáo vụ cháy, nổ, sự cố tai nạn/báo cáo khi có thay đổi về điều kiện an toàn PCCC, CNCH...;
- (3) Ghi tên cơ quan Công an nhận báo cáo;
- (4) Ghi rõ nội dung:
  - Kết quả kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH định kỳ 6 tháng của người đứng đầu cơ sở;
  - Kết quả thực tập phương án (Ngày, tháng, năm tổ chức thực tập; tình huống thực tập; lực lượng, phương tiện tham gia thực tập; đánh giá kết quả thực tập; kiến nghị đối với cơ quan Công an quản lý trực tiếp);
  - Báo cáo vụ cháy, nổ, sự cố tai nạn (thời gian, địa điểm xảy ra, diễn biến tổ chức chữa cháy, CNCH (các lực lượng tham gia khắc phục sự cố, thời gian xử lý xong), thiệt hại (về người, tài sản), nguyên nhân, công tác xử lý sau vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn và biện pháp khắc phục);
  - Báo cáo khi có thay đổi về điều kiện an toàn PCCC, CNCH (khu vực thay đổi về PCCC, CNCH; kết quả thực hiện việc thay đổi; kiến nghị đối với cơ quan Công an quản lý trực tiếp)....

**PHỤ LỤC**  
**NỘI DUNG HƯỚNG DẪN NGHỊ ĐỊNH SỐ 136/2020/NĐ-CP VÀ CÁC**  
**THÔNG TƯ VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số 227/C07-P1 ngày 04/02/2021*  
*của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)*

---

**I. Đối với Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy**

1. Khoản 1 Điều 4 quy định: “*Cơ quan, tổ chức có thể có một hoặc nhiều cơ sở; trong phạm vi một cơ sở có thể có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động*”. Theo quy định tại khoản này:

Khoản 3 Điều 3 Luật phòng cháy và chữa cháy, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy quy định “*Cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định*”. Như vậy:

a) Đối với cơ quan, tổ chức có nhiều công trình (nơi sản xuất, kinh doanh, trụ sở làm việc ...) độc lập thì mỗi công trình độc lập xác định là một cơ sở, người đứng đầu (hoặc người được phân công quản lý) là người đứng đầu cơ sở.

b) Đối với cơ sở là một công trình độc lập bên trong có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật (giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, hệ thống PCCC...) thì người đứng đầu đơn vị chủ đầu tư hoặc người đứng đầu đơn vị sở hữu cơ sở là người đứng đầu cơ sở.

c) Cơ quan, tổ chức thuê, mượn nhà, công trình độc lập của cơ sở hoặc toàn bộ cơ sở thì người đứng đầu đơn vị chủ đầu tư hoặc đứng đầu đơn vị sở hữu cơ sở cho thuê, mượn nhà, công trình là người đứng đầu cơ sở (người đứng đầu cơ quan, tổ chức thuê, mượn nhà, công trình độc lập của cơ sở hoặc toàn bộ cơ sở phải chịu trách nhiệm thực hiện quy định của pháp luật về PCCC trong phạm vi quản lý của mình).

d) Cơ quan, tổ chức mua (nhận chuyển nhượng quyền sở hữu) nhà, công trình độc lập của cơ sở thì xác định nhà, công trình đó là một cơ sở, người đứng đầu cơ quan, tổ chức nhận chuyển nhượng quyền sở hữu là người đứng đầu cơ sở.

đ) Đối với nhà chung cư: Tại khoản 5 Điều 4 Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày



15/02/2016 của Bộ Xây dựng quy định: “Ban quản trị nhà chung cư thay mặt cho các chủ sở hữu, người đang sử dụng để thực hiện các quyền và trách nhiệm liên quan đến việc quản lý, sử dụng nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở và Quy chế này; trường hợp nhà chung cư không bắt buộc phải thành lập Ban quản trị theo quy định của Luật nhà ở thì các chủ sở hữu, người đang sử dụng tự thỏa thuận phương án quản lý nhà chung cư”. Theo đó, xác định Trưởng Ban quản trị là người đứng đầu cơ sở nhà chung cư, đối với phần sở hữu chung của cụm nhà chung cư thì Ban quản trị của cụm nhà chung cư thay mặt các chủ sở hữu để quản lý phần sở hữu chung này. Trường hợp chưa thành lập Ban quản trị, người đứng đầu đơn vị chủ đầu tư là người đứng đầu cơ sở nhà chung cư. Chủ sở hữu hoặc đơn vị quản lý, vận hành các công trình phục vụ cho sinh hoạt chung, công trình do chủ đầu tư xây dựng để kinh doanh theo nội dung dự án được phê duyệt, phần sở hữu chung của tòa nhà chung cư có mục đích để ở, phần sở hữu chung của tòa nhà chung cư có mục đích sử dụng hỗn hợp, nhà sinh hoạt cộng đồng chịu trách nhiệm về công tác PCCC trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

2. Khoản 3 Điều 13 quy định: “*Đối tượng thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy*”. Theo quy định tại khoản này:

a) Xác định tổng khối tích công trình, hạng mục công trình:

- Đối với công trình xây dựng mới việc xác định tổng khối tích của 1 dự án, công trình được tính toán bằng tổng khối tích các hạng mục trong khuôn viên của dự án, công trình đó, không bao gồm các hạng mục phụ trợ không có nguy hiểm về cháy, nổ, được bố trí độc lập và bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC đến các hạng mục xung quanh (nhà bảo vệ, nhà vệ sinh công cộng, trạm bơm nước thải...). Khối tích của từng hạng mục được tính theo quy định của QCVN 06:2020/BXD và TCVN 9255:2012.

- Đối với cơ sở đang hoạt động và không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định tại Nghị định 79/2014/NĐ-CP khi mở rộng thêm các hạng mục khác dẫn đến tổng khối tích của cả cơ sở thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP thì thực hiện như sau:

+ Trường hợp hạng mục xây dựng mới độc lập, bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC đối với các hạng mục hiện hữu thì tiến hành đối chiếu thẩm duyệt riêng hạng mục mở rộng theo quy định hiện hành;

+ Trường hợp hạng mục xây dựng mới gắn liền hoặc kết nối với hạng mục hiện hữu hoặc không bảo đảm khoảng cách an toàn PCCC thì thực hiện

đôi chiếu thẩm duyệt tổng thể các hạng mục mới và hạng mục hiện hữu theo quy định hiện hành.

b) Chiều dài phương tiện giao thông đường thủy quy định tại khoản 12 Điều 13 và mục 21 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP được xác định là “chiều dài thiết kế” theo khái niệm tại Điều 1.4.35 Quy chuẩn 72:2013/BGTVT sửa đổi 1:2015.

c) Hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí tồn chứa từ 200 kg trở lên (mục 16 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP):

- Đối với cơ sở không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC khi trang bị thêm hệ thống cấp khí đốt trung tâm có lượng khí tồn chứa dưới 200 kg không phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với hạng mục này.

- Đối với cơ sở thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC khi trang bị thêm hệ thống cấp khí đốt trung tâm thì phải tiến hành thẩm duyệt thiết kế về PCCC mà không phụ thuộc vào lượng khí tồn chứa.

**3. Khoản 4 Điều 13 quy định: “Hồ sơ đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy”.** Theo quy định tại khoản này:

a) Văn bản chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp đối với dự án, công trình là: Các văn bản, tài liệu, giấy tờ xác nhận, chứng minh các cá nhân, tổ chức được phép lập và triển khai dự án, công trình trên một địa điểm xác định ví dụ như các quyết định giao đất; quyết định cho thuê đất; hợp đồng cho thuê đất trong khu công nghiệp...

b) Văn bản góp ý thiết kế cơ sở về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: Chỉ thực hiện đối với hồ sơ thiết kế từ 02 bước trở lên. Đối với các công trình xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất) và các công trình nhà ở riêng lẻ (kể cả các nhà ở riêng lẻ chuyển đổi mục đích sử dụng kết hợp văn phòng, kinh doanh) không yêu cầu phải lập thiết kế cơ sở.

c) Văn bản thẩm định thiết kế xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng là: Văn bản do các cơ quan chuyên môn quản lý xây dựng thuộc Bộ được giao quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế ban hành.

d) Đối với hồ sơ thiết kế cải tạo hoặc điều chỉnh, thành phần hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC của chủ đầu tư (Mẫu PC06); trường hợp chủ đầu tư ủy quyền cho đơn vị khác thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Bản vẽ và bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công thể hiện những nội dung yêu cầu về PCCC quy định tại Điều 11 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP;

+ Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế, văn bản thẩm duyệt thiết kế, bản vẽ được đóng dấu thẩm duyệt về PCCC. Trường hợp có thay đổi về pháp lý dự án thì thành phần hồ sơ đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC thực hiện theo điểm d khoản 4 Điều 13.

**4.** Điểm d khoản 5 Điều 13 quy định: *“Đối với công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định, khi lắp mới hoặc cải tạo hệ thống, thiết bị phòng cháy và chữa cháy thì chỉ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với phần lắp đặt mới hoặc cải tạo của hệ thống, thiết bị phòng cháy và chữa cháy trong công trình”*. Theo quy định tại điểm này:

a) Đối với trường hợp công trình thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo các văn bản quy phạm pháp luật ban hành trước ngày Nghị định 136/2020/NĐ-CP có hiệu lực thì việc “nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định” là đã được cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC theo quy định.

b) Đối với trường hợp công trình không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo các văn bản quy phạm pháp luật ban hành trước ngày Nghị định 136/2020/NĐ-CP có hiệu lực thì việc “nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định” là đã được cấp phép xây dựng (nếu có) và đưa vào hoạt động theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng (quy mô, tính chất hoạt động phải phù hợp với quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng).

**5.** Khoản 11 Điều 13 quy định về lưu, trả hồ sơ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy. Theo quy định tại khoản này:

a) Đối với trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC hiện hành, cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH có văn bản yêu cầu điều chỉnh và trả lại hồ sơ cho chủ đầu tư, chủ phương tiện (hồ sơ trả lại không bao gồm các văn bản pháp lý của dự án, công trình). Khi chủ đầu tư, chủ phương tiện nộp lại hồ sơ đề nghị thẩm duyệt thiết kế về PCCC thì thành phần hồ sơ không bao gồm các hồ sơ pháp lý đã nộp trước đó.

b) Đối với trường hợp cấp văn bản chấp thuận địa điểm xây dựng hoặc văn bản góp ý hồ sơ thiết kế cơ sở, cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH yêu cầu

chủ đầu tư thực hiện việc scan, chụp lại các bản vẽ để lưu dạng file (tệp tin) hoặc bản sao để lưu phục vụ việc thẩm duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công.

c) Đối với trường hợp thiết kế về PCCC của dự án, công trình đã được phê duyệt, cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH trả bản vẽ để chủ đầu tư thực hiện việc scan, chụp lại và chuyển lại file (tệp tin) để lưu theo quy định. Việc bàn giao hồ sơ cần cụ thể (ký xác nhận thời gian, thành phần, số lượng tài liệu) vào sổ theo dõi trước khi trả văn bản, giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC. Sau khi chủ đầu tư nộp tệp tin (file) bản chụp, cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH thực hiện lưu trên đĩa CD, hoặc lưu trong các USB, ổ cứng riêng (việc lưu trữ hồ sơ bản chụp, scan nên được thực hiện tối thiểu trên 02 thiết bị để bảo đảm có thể khai thác khi cần). Việc lưu các tài liệu này để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra và các công tác nghiệp vụ công an khi có yêu cầu do đó không lưu trữ trên mạng internet, không sử dụng với bất kỳ mục đích nào khác. Thời gian lưu hồ sơ thực hiện theo quy định về công tác lưu trữ hồ sơ của Bộ Công an.

**6.** Điểm b và điểm c khoản 3 Điều 13 và điểm b khoản 1 Điều 14 quy định nội dung thay đổi, điều chỉnh ảnh hưởng đến các điều kiện an toàn PCCC. Theo quy định tại các điểm này:

a) Các trường hợp thay đổi, điều chỉnh, cải tạo không làm ảnh hưởng đến nguyên tắc, phạm vi hoạt động của các giải pháp an toàn về PCCC, như: Sơn lại các đường ống của hệ thống kỹ thuật, cải tạo bề mặt ngoài của công trình, điều chỉnh vị trí bình chữa cháy, họng nước chữa cháy trong nhà, đầu báo cháy, đầu phun sprinkler của hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động do vướng kết cấu dầm, cột, hay miệng thông gió của hệ thống điều hòa không khí vẫn bảo đảm theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn... thì không phải tiến hành thẩm duyệt điều chỉnh, bổ sung về PCCC.

b) Đối với cơ sở đang hoạt động phải có báo cáo bằng văn bản và được ghi nhận trong biên bản kiểm tra của cơ quan Công an.

c) Đối với công trình đang thi công, xây dựng phải có báo cáo bằng văn bản cho cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH trong quá trình kiểm tra nghiệm thu về PCCC để xác nhận tại biên bản kiểm tra nghiệm thu về PCCC.

**7.** Khoản 12 Điều 13 quy định: “*Phân cấp thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy*”. Theo quy định tại khoản này:

Thực hiện nghiêm việc phân cấp thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với các dự án, công trình và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC và lưu ý các nội dung sau:

a) Đối với trường hợp công trình đã được C07 cấp văn bản nghiệm thu về PCCC và đưa vào sử dụng, khi cải tạo, điều chỉnh không ảnh hưởng đến quy mô, tính chất sử dụng thì ủy quyền Công an các địa phương thực hiện việc thẩm duyệt điều chỉnh, bổ sung về PCCC. Trường hợp mở rộng thay đổi quy mô, tính chất sử dụng của công trình, C07 tiếp tục thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định.

b) Chiều cao dự án, công trình được xác định theo chiều cao an toàn PCCC quy định tại Điều 1.4.8 của QCVN 06:2020/BXD.

**8.** Khoản 1 Điều 15 quy định: “...*Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy bao gồm nghiệm thu từng phần, từng giai đoạn, từng hạng mục, từng hệ thống và nghiệm thu bàn giao...*”. Theo quy định tại khoản này:

a) Nghiệm thu từng phần, từng giai đoạn, từng hạng mục, từng hệ thống, nghiệm thu phần che khuất thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư. Việc nghiệm thu này do chủ đầu tư, tư vấn giám sát và các nhà thầu thi công thực hiện.

b) Cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH chỉ kiểm tra nghiệm thu từng phần đối với hạng mục công trình để đưa vào hoạt động theo đề nghị của chủ đầu tư, khi hạng mục này bảo đảm đầy đủ các giải pháp an toàn PCCC trong điều kiện vận hành, không ảnh hưởng đến các hạng mục khác đang triển khai thi công, hoàn thiện. Khi tổ chức nghiệm thu từng phần cần đánh giá đầy đủ các giải pháp an toàn PCCC bao gồm giao thông cho xe chữa cháy, khoảng cách an toàn PCCC, giải pháp về kết cấu, lối thoát nạn, giải pháp ngăn cháy, các hệ thống PCCC và các hệ thống kỹ thuật khác có liên quan và không bị ảnh hưởng bởi việc thi công, hoàn thiện của hạng mục khác.

**9.** Điểm b khoản 1 Điều 16 có quy định đối tượng kiểm tra: “...*hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao*”. Theo quy định tại điểm này:

Hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến PCCC là hệ thống đường giao thông, thông tin liên lạc, nguồn điện và nguồn nước phục vụ công tác PCCC. Việc kiểm tra đối tượng này được kết hợp trong kiểm tra an toàn PCCC đối với cơ sở, đơn vị đầu tư kinh doanh hạ tầng đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, đơn vị này.

**10.** Khoản 4 Điều 16 quy định: “*Kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC được tiến hành theo hình thức kiểm tra định kỳ, đột xuất*”. Theo quy định tại khoản này:

a) Trường hợp cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC là cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC theo danh mục quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP:

- Cơ sở do C07 cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ về PCCC: Khi tổ chức kiểm tra định kỳ về PCCC và CNCH đối với cơ sở này, Công an cấp tỉnh thông báo lịch kiểm tra để C07 phối hợp kiểm tra việc duy trì, bảo đảm các điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC. Căn cứ vào tình hình thực tế, C07 sẽ quyết định việc tham gia kiểm tra đối với cơ sở đó.

- Cơ sở do PC07 cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ về PCCC:

+ PC07 tổ chức kiểm tra việc duy trì, bảo đảm các điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC kết hợp với kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH đối với cơ sở theo phân cấp quản lý về PCCC;

+ Công an cấp huyện hoặc UBND cấp xã khi tổ chức kiểm tra định kỳ về PCCC và CNCH đối với cơ sở theo phân công, phân cấp quản lý về PCCC phải thông báo lịch kiểm tra để PC07 kết hợp kiểm tra việc duy trì, bảo đảm các điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC. Căn cứ vào tình hình thực tế, PC07 sẽ quyết định việc tham gia kiểm tra đối với cơ sở đó.

b) Trường hợp cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC là cơ sở không thuộc diện quản lý về PCCC theo danh mục quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP thì thực hiện việc kiểm tra việc duy trì, bảo đảm các điều kiện kinh doanh về PCCC theo thủ tục quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

**11.** Điểm b khoản 2 Điều 16 quy định nội dung kiểm tra rừng: “*Điều kiện an toàn PCCC rừng theo quy định của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp*”. Theo quy định tại điểm này:

a) Việc kiểm tra an toàn PCCC được thực hiện như sau:

- Căn cứ khoản 3 Điều 50 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP: “Cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH có trách nhiệm kiểm tra an toàn về PCCC rừng 06 tháng hoặc 1 năm đối với rừng có nguy cơ xảy ra cháy và kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu nguy hiểm cháy hoặc vi phạm quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng và khi có yêu cầu bảo vệ đặc biệt” và thời gian kiểm tra được tiến hành trước và trong mùa hanh khô.

- Trình tự kiểm tra thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định 136/2020/NĐ-CP, việc kiểm tra có thể phối hợp với cơ quan Kiểm lâm và các đơn vị liên quan.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm quy định về PCCC và CNCH phải thực hiện việc xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền (theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình và Điều 17 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo quy định tại Điều 17 Nghị định 136/2020/NĐ-CP).

b) Nội dung kiểm tra an toàn PCCC đối với khu rừng quy định tại Điều 47, khoản 2 Điều 53, Điều 54 và Điều 55 Nghị định 156/2018/NĐ-CP, gồm:

- Quy định, nội quy về PCCC rừng; biển báo, biển cấm lửa được bố trí tại các vị trí quy định, phù hợp với đặc điểm và tính chất cháy của từng loại rừng.

- Phương án PCCC rừng quy định tại Điều 45 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (Phương án chữa cháy rừng do tổ chức, UBND cấp xã lập phải gửi đến cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát PCCC và CNCH tham gia ý kiến; kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy rừng).

- Các công trình PCCC rừng phù hợp với đặc điểm và tính chất của từng loại rừng.

- Trang bị phương tiện, dụng cụ PCCC rừng phù hợp với đặc điểm và tính chất cháy của từng loại rừng theo phương án PCCC rừng.

- Lực lượng PCCC được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC rừng và tổ chức thường trực sẵn sàng, đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ.

- Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC rừng theo quy định của pháp luật về PCCC.

- Kiểm tra đường băng cản lửa, hành lang an toàn.

- Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC rừng của chủ rừng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có hoạt động ở trong rừng, ven rừng, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sinh sống, hoạt động ở trong rừng, ven rừng.

**12.** Điểm c khoản 5 Điều 16 quy định: “... *Trường hợp đối tượng kiểm tra không ký biên bản thì phải có xác nhận của hai người làm chứng hoặc chính quyền địa phương*”. Theo quy định tại điểm này:

Căn cứ Điều 66 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 62 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Điều 77 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, người làm chứng là người biết được tình tiết liên quan đến vụ việc, không mắc các bệnh làm mất khả năng nhận thức và được cơ quan có thẩm quyền mời, triệu tập để làm chứng. Việc mời người làm chứng theo quy định tại điểm c khoản 5

Điều 16 được hiểu là mời người biết, xác nhận việc đối tượng kiểm tra không ký biên bản kiểm tra. Người tham gia đoàn kiểm tra không được xác định là người làm chứng.

**13.** Điểm d khoản 2 Điều 19 quy định: “*Phương án chữa cháy phải được bổ sung, chỉnh lý kịp thời và được cấp có thẩm quyền phê duyệt lại khi có những thay đổi lớn về quy mô, tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy*”. Theo quy định tại điểm này:

a) Về quy mô: Khi cơ sở mở rộng hoặc xây dựng mới các hạng mục có nguy hiểm về cháy, nổ, độc (nhà kho, xưởng sản xuất, nhà làm việc...).

b) Về tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ: Cơ sở có thay đổi về công nghệ sản xuất; tồn chứa thêm các hàng hóa, hóa chất có nguy hiểm cháy, nổ, độc...

c) Về điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy: Thay đổi về tình trạng đường giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy...

**14.** Điểm d khoản 10 Điều 19 quy định: “*Người có trách nhiệm tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ sở phải gửi kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy đến cơ quan Công an quản lý trực tiếp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực tập phương án chữa cháy*”. Theo quy định tại điểm này:

a) Trước khi tổ chức thực tập phương án, người đứng đầu cơ sở phải xây dựng và gửi kế hoạch tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ sở đến cơ quan Công an quản lý trực tiếp. Kế hoạch gồm một số nội dung cơ bản sau: Mục đích, yêu cầu của việc thực tập; thời gian, địa điểm tổ chức thực tập; tình huống cháy giả định thực tập; lực lượng, phương tiện tham gia thực tập; phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân tham gia thực tập; tổ chức thực hiện việc thực tập phương án chữa cháy của cơ sở.

b) Kết thúc thực tập phương án, người đứng đầu cơ sở phải gửi báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy của cơ sở đến cơ quan Công an quản lý trực tiếp. Báo cáo gồm một số nội dung cơ bản sau: Tình hình công tác tổ chức thực tập phương án; nhận xét, đánh giá kết quả tổ chức thực tập (ưu điểm, hạn chế, khó khăn); bài học kinh nghiệm rút ra qua thực tập (nếu có); kiến nghị, đề xuất (nếu có).

**15.** Khoản 2 Điều 38 quy định: “*Phương tiện phòng cháy và chữa cháy thuộc danh mục quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP được sản xuất mới, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu trước khi đưa vào lưu thông phải được kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy*”. Theo quy định tại khoản này:



a) Phương tiện PCCC được sản xuất mới, lắp ráp, hoán cải trong nước phải được đơn vị sản xuất, lắp ráp, hoán cải trực tiếp đề nghị kiểm định và được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kiểm định trước khi trao đổi, mua bán.

b) Phương tiện PCCC nhập khẩu phải được đơn vị nhập khẩu trực tiếp đề nghị kiểm định và được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kiểm định trước khi trao đổi, mua bán.

**16.** Điểm c khoản 4 Điều 38 quy định: “*Mẫu phương tiện để kiểm định được lấy ngẫu nhiên theo phương pháp lấy mẫu quy định tại quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng*”. Theo quy định tại điểm này:

Lấy mẫu ngẫu nhiên và kiểm định được thực hiện như sau:

a) Tại thời điểm hiện nay, quy chuẩn phương tiện PCCC chưa được ban hành (Quy chuẩn phương tiện PCCC đang được xây dựng đã nêu rõ số lượng, quy cách phương tiện PCCC cần được lấy mẫu để kiểm định), việc lấy mẫu và kiểm định được thực hiện theo các quy trình kỹ thuật gửi kèm theo.

b) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ kiểm định phải trực tiếp kiểm đếm phương tiện PCCC và lấy mẫu xác suất tại lô, lập biên bản lấy mẫu và niêm phong số phương tiện PCCC đề nghị kiểm định.

**17.** Điểm c khoản 10 Điều 38 quy định: “*Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy, đơn vị thực hiện kiểm định có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tổ chức dán tem kiểm định lên phương tiện theo Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy đã cấp*”. Theo quy định tại điểm này:

a) Trường hợp đơn vị thực hiện kiểm định là cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm tra, kiểm định thì việc dán tem được thực hiện như sau: Cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận kiểm định phối hợp với cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm tra, kiểm định thực hiện tháo niêm phong các phương tiện PCCC (niêm phong đã thực hiện ở giai đoạn lấy mẫu), trực tiếp dán tem hoặc giám sát việc dán tem và phải chịu trách nhiệm về kết quả việc thực hiện dán tem theo quy định.

b) Trường hợp cơ quan Công an trực tiếp kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định thì trực tiếp tổ chức dán tem kiểm định.

**18.** Điểm b khoản 11 Điều 38 quy định: “*PC07 Công an cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận kiểm định đối với phương tiện phòng cháy và chữa cháy quy định tại các mục 2, 3, 6, 7 và 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định, của cơ quan, tổ chức có trụ sở đóng trên địa bàn quản lý và các loại phương tiện*

*phòng cháy và chữa cháy do Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ủy quyền*”. Theo quy định tại điểm này:

Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH của 63 Công an cấp tỉnh không thực hiện việc cấp giấy chứng nhận kiểm định cho các cơ quan, tổ chức có trụ sở ở địa phương khác.

**19.** Điểm c khoản 11 Điều 38 quy định: “*Đơn vị thuộc cơ quan Công an có đủ điều kiện, được Bộ Công an cho phép thực hiện công tác kiểm định; cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy được phép thực hiện các hoạt động tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm định, lấy mẫu, kiểm tra, kiểm định kỹ thuật và lập biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC25) đối với loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy đã được cấp phép kiểm định thuộc danh mục quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP. Sau khi có kết quả kiểm định phải thông báo bằng văn bản kèm theo biên bản kiểm định để đơn vị đề nghị kiểm định gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 38 Nghị định này đến cơ quan Công an có thẩm quyền xem xét, cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy*”. Theo quy định tại điểm này:

Đơn vị thuộc cơ quan Công an có đủ điều kiện thực hiện kiểm định là các đơn vị đã được Bộ Công an cho phép thực hiện kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy và phải có đầy đủ phương tiện, thiết bị kiểm định theo Quy chuẩn phương tiện PCCC (trong trường hợp Quy chuẩn phương tiện PCCC chưa có hiệu lực thì thực hiện theo tài liệu hướng dẫn kỹ thuật của C07) được tiếp tục thực hiện kiểm định trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Nghị định 136/2020/NĐ-CP có hiệu lực. Sau thời gian này phải đáp ứng đầy đủ điều kiện thực hiện kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 41 của Nghị định 136/2020/NĐ-CP thì được tiếp tục thực hiện hoạt động kiểm định.

**20.** Điểm a và điểm b khoản 4 Điều 53 quy định: “*a) Đối với dự án, công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy nhưng không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục V Nghị định này thì vẫn thực hiện việc thi công, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định này;*

b) Đối với dự án, công trình không thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã được cơ quan quản lý xây dựng thẩm định, cấp giấy phép xây dựng hoặc đã tổ chức thi công, nếu thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục V Nghị định này thì chủ đầu tư tiếp tục thi công, nghiệm thu và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với công trình.”. Theo quy định tại các điểm này:

a) Đối với dự án, công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP đã được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC nhưng không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục V Nghị định này thì vẫn thực hiện việc thi công, nghiệm thu về PCCC theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp công trình đang thi công xây dựng có điều chỉnh thiết kế mà quy mô vẫn thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP thì cơ quan Cảnh sát PCCC tiếp tục thực hiện việc thẩm duyệt bổ sung, điều chỉnh và kiểm tra nghiệm thu về PCCC theo quy định.

- Trường hợp công trình đang thi công xây dựng điều chỉnh thiết kế mà quy mô không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP thì cơ quan Cảnh sát PCCC thông báo cho chủ đầu tư về việc công trình không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế và không kiểm tra nghiệm thu về PCCC khi chủ đầu tư có văn bản đề nghị.

b) Đối với dự án, công trình không thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 79/2014/NĐ-CP nhưng thuộc Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP đã được cơ quan quản lý xây dựng thẩm định, cấp giấy phép xây dựng hoặc đã tổ chức thi công trước ngày Nghị định 136/2020/NĐ-CP có hiệu lực, cơ quan Công an cần thống kê, rà soát các đối tượng này theo hướng dẫn tại Công văn số 4715/C07-P3 ngày 15/12/2020 của C07 để thực hiện công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo đúng quy định.

**21.** Mục 5 Phụ lục VII của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP quy định việc kiểm định phương tiện PCCC đối với “*Mẫu kết cấu được bọc bảo vệ bằng các chất hoặc vật liệu chống cháy; mẫu cấu kiện ngăn cháy (cửa ngăn cháy, vách ngăn cháy, van ngăn cháy, màn ngăn cháy)*”. Theo quy định tại mục này:

a) Mỗi mẫu kết cấu (dầm, cột, sàn...) được bọc bảo vệ bằng chất, vật liệu chống cháy (sơn, vữa,...) phải được thử nghiệm để đánh giá giới hạn chịu lửa

theo các tiêu chuẩn: BS EN 13381, ISO 834-10 và ISO 834-11. Kết quả đánh giá phải phù hợp yêu cầu của QCVN 06/2020:BXD.

b) Đối với các cấu kiện ngăn cháy được thực hiện thử nghiệm đánh giá giới hạn chịu lửa theo các tiêu chuẩn sau:

- Đối với cửa ngăn cháy: TCVN 9383-2012;
- Kính ngăn cháy: ISO 3009:2003;
- Bộ phận ngăn cách đứng không chịu tải (màn, rèm, vách ngăn cháy): TCVN 9311-1:2012; TCVN 9311-8:2012;
- Ống gió: ISO 6944-1:2008;
- Van ngăn cháy: ISO 10294-2:1996.

## **II. Đối với Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy**

1. Khoản 1 Điều 9 quy định: “*Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt phương án chữa cháy của cơ quan Công an có huy động lực lượng, phương tiện của Công an nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*”. Theo quy định tại khoản này:

a) Phương án chữa cháy của cơ quan Công an do Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt để xử lý tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp cần huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy của Công an nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (nội dung cơ bản thực hiện theo Mẫu PC18 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).

b) Phương án chữa cháy cấp Bộ được phân chia thành 04 giai đoạn, cụ thể: Giai đoạn 1 là hoạt động chữa cháy của cơ sở; giai đoạn 2 là hoạt động chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến đám cháy; giai đoạn 3 là hoạt động chữa cháy của các lực lượng, phương tiện được huy động tham gia chữa cháy của địa phương đến đám cháy; giai đoạn 4 là hoạt động chữa cháy của lực lượng Công an các đơn vị, địa phương lân cận được Bộ Công an điều động đến đám cháy.

c) Tổ chức thực hiện:

- Công an cấp tỉnh chỉ đạo việc rà soát, lập danh sách các cơ sở khi xảy ra cháy có nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng (các cơ sở trong khu công nghiệp, khu chế xuất; nhà máy lọc dầu, khu dân cư, nhà cao tầng, ...) để xây dựng phương án.

- Trên cơ sở giả định tình huống cháy lớn, phức tạp xảy ra (diện tích cháy trên diện rộng, gây nổ dẫn đến sập, đổ, phát tán hơi, khí, hóa chất độc hại, ...) và qua tính toán lực lượng, phương tiện (xe chữa cháy, xe CNCH, xe thang, tàu chữa cháy, xe chuyên dùng ...) tham gia chữa cháy vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương (mặc dù đã huy động tất cả lực lượng, phương tiện chữa cháy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn cấp tỉnh), Công an cấp tỉnh gửi văn bản đề nghị và kèm theo dự thảo phương án đề C07 nghiên cứu, điều động bổ sung lực lượng, phương tiện cần thiết để xử lý tình huống.

- Căn cứ đề nghị của Công an cấp tỉnh, C07 tiến hành thẩm định dự thảo phương án và bố trí bổ sung lực lượng, phương tiện của Công an các đơn vị, địa phương lân cận chi viện theo yêu cầu của phương án và gửi Công an cấp tỉnh để chỉnh lý, hoàn thiện.

- Sau khi hoàn thiện dự thảo phương án chữa cháy theo ý kiến của C07, Công an cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, Giám đốc Công an cấp tỉnh có văn bản đề nghị C07 báo cáo, trình Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt.

d) Căn cứ phương án đã được các cấp phê duyệt, hằng năm Công an cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch diễn tập các phương án này.

### **III. Đối với Thông tư số 139/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân**

1. Nội dung kiểm tra, chấm điểm đánh giá công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Công văn này - thay thế bảng hướng dẫn ban hành tại Kế hoạch số 4896/KH-C07-P5 ngày 24/12/2020 của C07 về kiểm tra công tác thường trực sẵn sàng CC và CNCH bảo vệ Tết Nguyên đán Tân Sửu và các lễ hội đầu năm 2021.

Bảng hướng dẫn được đính kèm biên bản kiểm tra công tác thường trực sẵn sàng CC và CNCH theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 139/2020/TT-BCA. Người có thẩm quyền kiểm tra căn cứ yêu cầu, tình hình thực tế, có thể tiến hành kiểm tra toàn bộ hoặc một số nội dung nêu tại cột 2 của bảng hướng dẫn. Kiểm tra nội dung nào thì tính điểm theo nội dung đó, không kiểm tra thì không tính điểm.

#### **2. Phân loại, đánh giá công tác thường trực sẵn sàng CC và CNCH**

- a) Loại Giỏi - Điểm đánh giá C từ 90 đến 100 - Khen thưởng.
- b) Loại Khá - Điểm đánh giá C từ 70 đến 89 - Động viên, khích lệ.
- c) Loại Trung bình - Điểm đánh giá C từ 50 đến 69 - Chấn chỉnh, nhắc nhở.

d) Loại Yếu - Điểm đánh giá C dưới 50 - Phê bình.

### 3. Cách tính điểm đánh giá C

$$C = 100 \times B/A$$

Trong đó:

- C: Điểm đánh giá.

- A: Tổng thang điểm chấm.

+ Trường hợp kiểm tra đầy đủ các nội dung trong Bảng hướng dẫn:

$$A = 100.$$

+ Trường hợp không kiểm tra hết các nội dung trong Bảng hướng dẫn:

$$A = 100 - \text{Số điểm của nội dung không kiểm tra.}$$

- B: Tổng số điểm đạt (tổng số điểm thực tế đạt được sau kiểm tra công tác thường trực sẵn sàng CC và CNCH).

\* Ví dụ cách tính điểm đánh giá C: Mục 3.4 phần III của bảng hướng dẫn quy định: “Kiểm tra các phương tiện cứu nạn, cứu hộ; xe thang, xe trạm bơm...” có thang điểm là 4. Nhưng đối với đơn vị không có xe cứu nạn, cứu hộ, xe thang, xe trạm bơm thì sẽ không kiểm tra nội dung này, khi đó:  $A = 100 - 4 = 96$ .

Giả sử sau kiểm tra, đơn vị đạt tổng số điểm kiểm tra là 50 thì  $B = 50$ .

Điểm đánh giá  $C = 100 \times B/A = 100 \times 50/96 = 52$  điểm. Công tác thường trực sẵn sàng CC và CNCH của đơn vị được xếp loại trung bình, cần chấn chỉnh, nhắc nhở.

## IV. Đối với Thông tư số 140/2020/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định triển khai các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân

1. Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 140/2020/TT-BCA quy định: “*Trường hợp cần thiết, người chỉ huy có thể yêu cầu người am hiểu tình hình khu vực xảy ra cháy, sự cố, tai nạn tham gia giúp tổ trình sát thực hiện nhiệm vụ*”. Theo quy định tại khoản này:

Người am hiểu hình hình khu vực xảy ra cháy, sự cố, tai nạn là đại diện cơ sở hoặc người phụ trách công tác an toàn, phụ trách kỹ thuật của địa bàn, khu vực, cơ sở hoặc người dân nắm rõ tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc và thông thạo địa hình, địa vật tại cơ sở, khu dân cư, phương tiện, nơi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn.

2. Điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 140/2020/TT-BCA quy định: “*Tổ chức bàn giao người bị nạn, tài sản cứu được (nếu có)*”. Theo quy định tại điểm này:

- Bàn giao người bị nạn (bao gồm người chết hoặc người bị thương):

+ Khi đưa được người bị nạn ra khu vực an toàn, đánh giá tình trạng (xác định bị thương hay đã chết) và thông báo kịp thời cho cơ sở y tế nơi gần nhất để tổ chức cấp cứu người bị nạn; tùy theo tình trạng người bị nạn, xét thấy cần thiết thì tổ chức sơ cứu y tế trước khi đưa nạn nhân đi cấp cứu hoặc bàn giao cho lực lượng y tế để xử lý theo quy định của ngành y tế.

+ Trường hợp người bị nạn từ chối đi cấp cứu thì cán bộ Cảnh sát PCCC và CNCH phải lập biên bản ghi nhận việc này, có sự xác nhận của nhân viên y tế (nếu có), người làm chứng.

+ Khi xác định người bị nạn đã chết, người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải kịp thời đề nghị đại diện cơ quan chức năng hoặc chính quyền địa phương tiếp nhận thi thể người bị nạn ngay sau khi được đưa ra ngoài để điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp đại diện cơ quan chức năng, chính quyền địa phương chưa thể có mặt thì giao cho đại diện cơ sở (hoặc đại diện hộ gia đình) có người bị nạn tiếp nhận, bảo quản và đề nghị Công an cấp xã, lực lượng PCCC tại chỗ cử người bảo vệ thi thể để chờ cơ quan chức năng, đại diện chính quyền địa phương đến nhận và giải quyết theo quy định.

- Bàn giao tài sản cứu được: Ngay sau khi cứu được tài sản ra khỏi nơi nguy hiểm và đưa đến vị trí tập kết, người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đề nghị chủ sở hữu tài sản (là đại diện cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện ...) có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận, bảo quản và đề nghị Công an cấp xã bảo vệ, giám sát việc bảo quản tài sản đến khi làm thủ tục bàn giao.

- Thủ tục bàn giao: Ngay sau khi kết thúc nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải mời đại diện cơ quan, cơ sở, hộ gia đình, chủ phương tiện đã tiếp nhận người, tài sản trước đó và đại diện các lực lượng có liên quan có mặt để chứng kiến, ký nhận vào biên bản bàn giao theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Công văn này.

**3. Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 140/2020/TT-BCA ngày 23/12/2020 quy định: “*Tổ chức họp rút kinh nghiệm vụ cháy, sự cố tai nạn*”. Theo quy định tại khoản này:**

a) Tất cả các vụ cháy xảy ra trên địa bàn được giao quản lý (kể cả các vụ đã nhận tin, xuất xe nhưng không phải chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ); các vụ sự cố, tai nạn, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tham gia cứu nạn, cứu hộ phải tổ chức rút kinh nghiệm.

b) Vụ cháy nhỏ rút kinh nghiệm trong cuộc họp giao ban hàng ngày hoặc hàng tuần của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Vụ cháy trung bình,

lớn và các vụ sự cố, tai nạn phải rút kinh nghiệm theo chuyên đề riêng. Một lần họp có thể kết hợp rút kinh nghiệm nhiều vụ cháy, sự cố, tai nạn khác nhau nhưng phải bảo đảm đầy đủ nội dung từng vụ việc và đúng thời hạn quy định.

c) Các vụ cháy, sự cố, tai nạn có triển khai tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Công văn này.

d) Trách nhiệm tổ chức rút kinh nghiệm:

- Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp huyện; Đội chữa cháy và CNCH khu vực; Đội Cảnh sát PCCC và CNCH trên sông thuộc Phòng PC07 tổ chức rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn trên địa bàn được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do chỉ huy cấp Đội trực tiếp chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Công an cấp huyện (nơi có Đội Cảnh sát PCCC và CNCH trực thuộc và có phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới thường trực theo quy định) tổ chức rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn quản lý (trừ các vụ đã được đơn vị cấp Đội Cảnh sát PCCC và CNCH trực thuộc tổ chức);

- Phòng PC07 tổ chức rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn huyện chưa thành lập Đội Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an cấp huyện do lãnh đạo Phòng PC07, lãnh đạo Công an cấp tỉnh trực tiếp chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; vụ cháy lớn, vụ sự cố, tai nạn có huy động nhiều lực lượng, phương tiện của các đơn vị, địa phương tham gia.

đ) Vụ cháy; vụ sự cố, tai nạn thuộc thẩm quyền chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cấp nào thì người chỉ huy cấp đó hoặc người chỉ huy cấp trên trực tiếp của cấp đó chủ trì rút kinh nghiệm.

Đơn vị tổ chức rút kinh nghiệm chịu trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công; tập hợp, xây dựng tài liệu phục vụ cuộc rút kinh nghiệm.

e) Nội dung rút kinh nghiệm vụ cháy; vụ sự cố, tai nạn: Các công việc phải tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao (được thể hiện trong mẫu báo cáo rút kinh nghiệm toàn diện vụ cháy; vụ sự cố, tai nạn).

g) Thành phần triệu tập:



- Đối với vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn thuộc diện rút kinh nghiệm trong cuộc họp giao ban hằng ngày, hằng tuần: Tất cả cán bộ, chiến sĩ trực thuộc đơn vị (trường hợp xét thấy cần thiết có thể mời lãnh đạo cấp trên dự và chỉ đạo);

- Đối với vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn rút kinh nghiệm theo chuyên đề riêng: Căn cứ vào tình hình thực tiễn tại đơn vị và các nội dung cần rút kinh nghiệm, thủ trưởng đơn vị chủ trì cuộc họp quyết định thành phần, số lượng cán bộ, chiến sĩ tham gia (có thể triệu tập toàn bộ cán bộ, chiến sĩ hoặc đại diện các đơn vị có liên quan); trong trường hợp cần thiết có thể mời đại diện các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương và đại diện cơ sở xảy cháy; sự cố, tai nạn tham gia;

- Căn cứ vào tính chất của từng vụ việc, C07 sẽ cử cán bộ tham dự để thông báo rút kinh nghiệm chung trong toàn lực lượng.

h) Báo cáo kết quả rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn:

- Sau khi kết thúc cuộc họp rút kinh nghiệm, các đơn vị phải tổng hợp, báo cáo kết quả rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn gửi về Công an tỉnh, thành phố (qua Phòng PC07) để tập hợp, theo dõi.

- Đối với vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn rút kinh nghiệm theo chuyên đề riêng, Công an tỉnh, thành phố phải gửi báo cáo kết quả rút kinh nghiệm toàn diện vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn; biên bản họp và kết quả chấm điểm đánh giá hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ về C07 để theo dõi, chỉ đạo. Trước ít nhất 07 ngày tổ chức rút kinh nghiệm phải sao gửi 01 bộ hồ sơ quản lý công tác PCCC đối với cơ sở xảy cháy (thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) và chương trình, kế hoạch tổ chức rút kinh nghiệm về C07.

i) Hồ sơ lưu trữ theo dõi công tác rút kinh nghiệm vụ cháy, vụ sự cố, tai nạn, gồm:

- Sổ theo dõi công tác họp rút kinh nghiệm vụ cháy, sự cố, tai nạn.

- Chương trình, kế hoạch tổ chức rút kinh nghiệm;

- Biên bản họp rút kinh nghiệm vụ cháy, sự cố, tai nạn theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Công văn này;

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý về PCCC và CNCH; công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Báo cáo rút kinh nghiệm toàn diện vụ cháy Mẫu số 05 ban hành kèm theo Công văn này; báo cáo rút kinh nghiệm toàn diện vụ sự cố, tai nạn Mẫu số 06 ban hành kèm theo Công văn này;

- Thông báo ý kiến chỉ đạo, kết luận tại cuộc họp của lãnh đạo cấp trên (nếu có).

## **V. Một số nội dung khác**

1. Việc bàn giao các cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hiện đang do cơ quan Công an quản lý cho UBND cấp xã được thực hiện như sau:

a) Đối với cơ sở hiện do PC07 Công an cấp tỉnh quản lý: Lập danh sách cơ sở thuộc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP theo từng địa bàn cấp huyện, cấp xã (*thông tin cơ bản như: Tên cơ sở, địa chỉ, người đứng đầu cơ sở, quy mô, tính chất hoạt động,..*); phối hợp với Công an cấp huyện tham mưu UBND cấp huyện chủ trì tổ chức bàn giao danh sách cơ sở cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC theo quy định.

b) Đối với cơ sở hiện do Công an cấp huyện quản lý: Lập danh sách cơ sở thuộc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP theo địa bàn hành chính cấp xã trên địa bàn quản lý; tham mưu UBND cấp huyện chủ trì tổ chức bàn giao danh sách cơ sở cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC theo quy định.

c) Sau khi bàn giao, PC07 Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện thực hiện kết thúc hồ sơ quản lý công tác PCCC đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP theo quy định.

d) Để triển khai thực hiện khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, Công an cấp tỉnh tham mưu UBND cấp tỉnh ban hành Kế hoạch, trong đó:

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã tiếp nhận danh sách cơ sở do cơ quan Công an bàn giao và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC theo quy định; tổ chức rà soát bổ sung các cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP trên địa bàn để thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC; lập hồ sơ quản lý về PCCC đối với cơ sở thuộc diện quản lý, mỗi cơ sở lập 01 bộ hồ sơ gồm:

+ Phiếu thông tin về cơ sở theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Công văn này;

+ Phương án chữa cháy của cơ sở theo Mẫu PC17 ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP (nếu có);

+ Kế hoạch kiểm tra, biên bản kiểm tra về PCCC và CNCH (định kỳ, đột xuất) của UBND cấp xã đối với cơ sở; văn bản hướng dẫn, kiến nghị về công tác PCCC, biên bản vi phạm, quyết định xử lý vi phạm hành chính về PCCC,

quyết định tạm đình chỉ, quyết định đình chỉ hoạt động, quyết định phục hồi hoạt động của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

+ Báo cáo của cơ sở khi có thay đổi về điều kiện an toàn PCCC (nếu có);

+ Báo cáo vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở (nếu có).

- Giao Chủ tịch UBND cấp xã theo hướng phân công cho Công an cấp xã tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

- Giao cho Công an cấp tỉnh phối hợp với đơn vị chức năng thành lập đoàn kiểm tra việc thực hiện chức trách của Chủ tịch UBND cấp xã.

**2.** Liên quan đến thành phần hồ sơ cấp Giấy phép vận chuyển quy định tại điểm g khoản 2 Điều 17 Nghị định số 42/2020/NĐ-CP phải có “Bản sao hoặc bản chính biên bản kiểm tra của Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có thẩm quyền về điều kiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp của phương tiện vận chuyển”.

Theo quy định Điều 16 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không thuộc đối tượng kiểm tra an toàn về PCCC. Do vậy trong quá trình kiểm tra an toàn về PCCC định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở có phương tiện vận tải hàng hóa nguy hiểm bằng ô tô, kết hợp kiểm tra điều kiện an toàn về PCCC đối với các phương tiện vận chuyển của cơ sở và ghi nhận kết quả trong biên bản kiểm tra an toàn về PCCC đối với cơ sở để làm căn cứ cấp Giấy phép vận chuyển.

Trường hợp doanh nghiệp có phương tiện vận chuyển không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục III Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, tổ chức thực hiện kiểm tra an toàn về PCCC cho phương tiện theo quy định tại khoản 7 Điều 9 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP để làm căn cứ cấp Giấy phép vận chuyển và biểu trưng hàng hóa nguy hiểm cháy, nổ theo quy định.

**3.** Chứng chỉ chuyên môn đặc biệt và Phương án tổ chức vận chuyển hàng hoá nguy hiểm của đơn vị vận chuyển quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 17 Nghị định số 42/2020/NĐ-CP, gồm:

- Chứng chỉ chuyên môn đặc biệt: Chứng chỉ điều khiển phương tiện cao tốc (ĐKCT); Chứng chỉ điều khiển phương tiện đi ven biển (ĐKVB); Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện đi ven biển (ATVB); Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện chở xăng dầu (ATXD); Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện chở hóa chất (ATHC); Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện chở khí hóa lỏng (ATKHL).

Các mẫu Chứng chỉ này được quy định tại Phụ lục I Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ GTVT.

- Phương án tổ chức vận chuyển hàng hoá nguy hiểm: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 42/2020/NĐ-CP, Phương án tổ chức vận chuyển do đơn vị đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm xây dựng và nội dung Phương án tổ chức vận chuyển cho hàng hóa nguy hiểm loại 2 và loại 3 được quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 37/2020/TT-BCT.

**4. Một số biểu mẫu sử dụng trong công tác phương án chữa cháy ban hành kèm theo Công văn số 227/C07-P1 ngày 04/02/2021:**

- Sổ theo dõi nhận và trả kết quả phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở (Mẫu số 08).

- Sổ theo dõi nhận và trả kết quả phê duyệt phương án chữa cháy của cơ quan Công an (Mẫu số 09).

- Sổ theo dõi thực tập phương án chữa cháy của cơ quan Công an (Mẫu số 10).

- Mẫu phương án chữa cháy của cơ quan Công an do Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt (Mẫu số 11)./.

**Mẫu số 01**Ban hành kèm theo Công văn  
số /C07-P1 ngày /02/2021**BẢNG HƯỚNG DẪN NỘI DUNG KIỂM TRA, CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ  
CÔNG TÁC THƯỜNG TRỰC SẴN SÀNG CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

| SỐ TT      | NỘI DUNG KIỂM TRA<br>(TIÊU CHÍ KIỂM TRA)   | KẾT QUẢ KIỂM TRA<br>THỰC TẾ | HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM  | THANG<br>ĐIỂM | ĐIỂM<br>ĐẠT |
|------------|--|-----------------------------|--|---------------|-------------|
| <i>1</i>   | <i>2</i>   | <i>3</i>                    | <i>4</i>   | <i>5</i>      | <i>6</i>    |
| <b>I.</b>  | <b>Kiểm tra báo động</b>   |                             |  | <b>10</b>     |             |
|            | Thời gian cán bộ, chiến sĩ lên phương tiện và nổ máy sẵn sàng xuất phát từ khi có tín hiệu báo động:<br>- Đối với phương tiện cơ giới đường bộ: Không quá 90 giây.<br>- Đối với tàu, xuồng, ca nô: Không quá 180 giây. |                             | - Thời gian ≤ 90 giây được 10 điểm, nếu > 90 giây được 0 điểm.<br>- Thời gian ≤ 180 giây được 10 điểm, nếu > 180 giây được 0 điểm.   | <b>10</b>     |             |
| <b>II.</b> | <b>Kiểm tra lực lượng thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</b>  |                             |  | <b>44</b>     |             |
| <i>1</i>   | Quân số cán bộ, chiến sĩ trong ca thường trực:   |                             |  | <b>2</b>      |             |
|            | Bảo đảm 100% cán bộ, chiến sĩ được phân công thường trực có mặt tại đơn vị.  |                             | - CBCS có tên trong sổ giao nhận ca trực có mặt đủ được 2 điểm.<br>- Vắng CBCS có lý do được 1 điểm.<br>- Vắng CBCS không có lý do được 0 điểm.  |               |             |
| <i>2</i>   | Trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân của cán bộ, chiến sĩ trong ca thường trực:   |                             |  | <b>2</b>      |             |
|            | Cán bộ, chiến sĩ thường trực mang đủ trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân theo quy định.  |                             | - CBCS thường trực mang đủ trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân theo quy định được 2 điểm.<br>- Có CBCS mang trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân nhưng sai quy định, xộc xệch được 1 điểm.<br>- Có CBCS không mang trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân được 0 điểm. |               |             |
| <i>3</i>   | Việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ trong ca thường trực:   |                             |  | <b>40</b>     |             |

|      |  |  |  |      |  |
|------|--|--|--|------|--|
| 3.1. | Trực chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ:   |  | 2  |      |  |
|      | a) Nắm vững chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người chỉ huy CC&CNCH theo quy định; các nguyên tắc, phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật CC&CNCH; phương án, kế hoạch huy động LLPT tham gia CC&CNCH; quân số thường trực, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của CBCS; số lượng, chủng loại, tính năng, tác dụng của các loại phương tiện CC&CNCH; tình hình, đặc điểm, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các cơ sở trên địa bàn; |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn người chỉ huy được 0,25 điểm. Không nắm vững được 0 điểm.</li> <li>- Nắm vững nguyên tắc, phương pháp, biện pháp chiến kỹ thuật CC&amp;CNCH được 0,25 điểm. Không nắm vững: 0 điểm.</li> <li>- Nắm vững phương án, kế hoạch huy động lực lượng tham gia CC&amp;CNCH được 0,25 điểm. Không nắm vững: 0 điểm.</li> <li>- Nắm vững quân số thường trực, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của CBCS được 0,25 điểm. Không nắm vững: 0 điểm.</li> <li>- Nắm vững số lượng, chủng loại, tính năng, tác dụng của các loại phương tiện CC&amp;CNCH của đơn vị được 0,25 điểm. Không nắm vững: 0 điểm.</li> <li>- Nắm vững tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các cơ sở trên địa bàn quản lý được 0,25 điểm. Không nắm vững: 0 điểm.</li> </ul> | 1.5  |  |
|      | b) Tổ chức bàn giao ca thường trực và kiểm tra thường trực sẵn sàng CC&CNCH của lực lượng, phương tiện trong ca thường trực.   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giao ca và kiểm tra thường trực được 0,25 điểm.</li> <li>- Không giao ca, không kiểm tra thường trực hoặc sổ giao ca ghi chép không đủ, không đúng được 0 điểm.</li> </ul>   | 0.25 |  |
|      | c) Tổ chức các hoạt động khác của đơn vị theo chương trình, kế hoạch công tác.   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.</li> <li>- Không tổ chức hoặc có tổ chức nhưng không đúng với kế hoạch công tác, không có lý do được 0 điểm.</li> </ul>  | 0.25 |  |
| 3.2. | Cán bộ, chiến sĩ trực nhận và xử lý tin báo cháy và sự cố, tai nạn:  |  | 3  |      |  |
|      | a) Sử dụng thành thạo các thiết bị thông tin liên lạc; hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về PCCC và truyền tin báo sự cố.   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBCS trực thông tin sử dụng thành thạo các thiết bị được 1 điểm.</li> <li>- Không sử dụng thành thạo được 0 điểm.</li> </ul>  | 1    |  |
|      | b) Thuần thục quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn theo quy định.   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBCS trực thông tin thuần thục quy trình tiếp nhận thông tin được 2 điểm.</li> <li>- Không thuần thục quy trình được 0 điểm.</li> </ul>   | 2    |  |
| 3.3. | Cán bộ, chiến sĩ thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ   |  | 35   |      |  |

|   |  |   |    |  |
|---|--|---|----|--|
| <p>a) Thuần thực bài huấn luyện thể lực; các kỹ thuật cá nhân (KTCN) cơ bản như: Rải vôi; cuộn và buộc dây cứu người; mặc trang phục chữa cháy chuyên dùng kèm theo bộ mặt nạ phòng độc cách ly, lắp đặt kiểm tra mặt nạ cách ly, đeo bình và sử dụng mặt nạ cách ly đi bộ lên xuống từ tầng 1 đến tầng 5, thiết bị cất ô xi...</p>                         |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả CBCS được kiểm tra thuần thực bài huấn luyện thể lực; các KTCN cơ bản, đạt yêu cầu về thời gian quy định tại Phụ lục VI Công văn số 4634/C07-P5, P6 được từ 5 đến 10 điểm tùy theo thời gian hoàn thành.</li> <li>- Có 01 (hoặc 02) CBCS thực hiện đúng các KTCN cơ bản nhưng vượt quá thời gian quy định được 04 (hoặc 02) điểm.</li> <li>- Có 01 CBCS không thực hiện đúng bài huấn luyện thể lực; không thực hiện đúng các KTCN cơ bản hoặc 03 CBCS trở lên thực hiện đúng KTCN cơ bản nhưng vượt quá thời gian quy định được 0 điểm.</li> </ul> | 10 |  |
| <p>b) Thuần thực các đội hình chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ bản đã được huấn luyện đúng kỹ thuật và bảo đảm thời gian theo quy định: Đội hình 1 lăng B vôi cuộn; đội hình 2 lăng B có vôi hút; đội hình 1 lăng A có vôi hút; đội hình phun bọt; đội hình cứu nạn cứu hộ sự cố cháy nổ, đội hình cứu người sử dụng cang đưa người từ trên cao xuống...</p> |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- CBCS được kiểm tra thuần thực các đội hình CC&amp;CNCH, đạt yêu cầu về thời gian quy định tại Phụ lục VI Công văn số 4634/C07-P5, P6 được từ 5 đến 10 điểm tùy theo thời gian hoàn thành.</li> <li>- CBCS mắc các lỗi thì bị trừ điểm (cộng 30 giây) vào thành tích theo quy định tại Phụ lục VI Công văn số 4634/C07-P5, P6.</li> <li>- CBCS được kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ trong đội hình nhưng vượt quá thời gian quy định tại Phụ lục VI Công văn số 4634/C07-P5, P6 thì được từ 0 đến dưới 5 điểm tùy theo thời gian hoàn thành.</li> </ul>        | 10 |  |
| <p>c) Lái xe chữa cháy: Thao tác sử dụng xe, máy bơm thành thạo, đúng quy trình: Nổ máy, gài bơm chữa cháy; gài bơm hút chân không; quy trình thao tác phun, hút nước; quy trình thao tác sử dụng bọt</p>   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lái xe thao tác sử dụng thành thạo xe, máy bơm, đúng quy trình được 3 điểm.</li> <li>- Thao tác lúng túng, không thành thạo, không đúng quy trình được 0 điểm.</li> </ul>  | 3  |  |
| <p>d) Triển khai đội hình chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo tình huống giả định :</p>   |  |   | 12 |  |
| <p>- Chỉ huy phán đoán, đánh giá đúng tình huống, quyết định kỹ, chiến thuật, chủng loại, số lượng các phương tiện cần thiết để triển khai chữa cháy và CNCH.</p>   |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt tiêu chí được 2 điểm.</li> <li>- Chỉ huy phán đoán, quyết định sai được 0 điểm.</li> </ul>   | 2  |  |

|             |   |  |   |             |  |
|-------------|---|--|---|-------------|--|
|             | - Cán bộ, chiến sĩ thực hiện nghiêm mệnh lệnh của chỉ huy, triển khai đội hình bảo đảm thời gian, kỹ thuật, an toàn.  |  | - Đạt tiêu chí được 9 điểm.<br>- Có 01 CBCS thực hiện chậm, lúng túng, mắc lỗi kỹ, chiến thuật được 4 điểm.<br>- Có từ 02 CBCS thực hiện chậm, lúng túng, mắc lỗi kỹ, chiến thuật trở lên được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí hoặc triển khai không an toàn được 0 điểm. | 9           |  |
|             | - Các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoạt động ổn định, không bị sự cố.   |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Phương tiện bị sự cố nhưng khắc phục được ngay thì được 0,5 điểm, không khắc phục được thì được 0 điểm.  | 1           |  |
| <b>III.</b> | <b>Kiểm tra phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</b>   |  |   | <b>30.5</b> |  |
| <b>1</b>    | Kiểm tra việc đưa phương tiện vào thường trực   |  |   | <b>1.5</b>  |  |
|             | a) Phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được trang cấp phải đưa vào thường trực; phương tiện dự trữ phải có phương án sẵn sàng sử dụng.   |  | - Đạt tiêu chí được 0,5 điểm.<br>- Có phương tiện không đưa vào thường trực hoặc không có phương án sẵn sàng sử dụng được 0 điểm.   | 0.5         |  |
|             | b) Các phương tiện đưa vào thường trực phải bảo đảm đồng bộ, đủ cơ số theo thiết kế của nhà sản xuất và phải hoạt động bình thường, được sắp xếp gọn gàng, thuận tiện cho việc sử dụng. |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Phương tiện đủ, đồng bộ nhưng sắp xếp không gọn gàng được 0,5 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí hoặc phương tiện vệ sinh không sạch sẽ được 0 điểm.  | 1           |  |
| <b>2</b>    | Kiểm tra nhiên liệu, mức nước và lượng chất chữa cháy của các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới  |  |   | <b>2</b>    |  |
|             | a) Mức nhiên liệu từ 4/5 dung tích bình chứa trở lên.   |  | - Mức nhiên liệu $\geq$ 4/5 bình được 1 điểm.<br>- Không bảo đảm được 0 điểm.   | 1           |  |
|             | b) Mức nước, chất chữa cháy phải đầy.   |  | Đạt tiêu chí được 1 điểm. Không đầy được 0 điểm.  | 1           |  |
| <b>3</b>    | Kiểm tra tình trạng hoạt động của phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới đưa vào thường trực  |  |   | <b>24</b>   |  |
| 3.1.        | Kiểm tra tình trạng hoạt động của xe chữa cháy  |  |   | 4           |  |
|             | a) Động cơ dễ khởi động, hoạt động ổn định.   |  | - Đạt tiêu chí được 3 điểm. Động cơ hoạt động không bình thường nhưng khắc phục được ngay được 1 điểm.<br>- Động cơ không nổ, hoạt động không ổn định và không khắc phục được ngay được 0 điểm.   | 3           |  |



|      |   |  |  |    |  |
|------|---|--|--|----|--|
|      | b) Các đồng hồ báo (áp lực nước, chân không, tốc độ vòng quay trục máy bơm, áp lực hơi ...) hoạt động bình thường.                        |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Có 01 đồng hồ không hoạt động hoặc báo sai được 0.5 điểm. Có từ 02 đồng hồ hoạt động không bình thường trở lên được 0 điểm. | 1  |  |
| 3.2. | Kiểm tra phần bơm chữa cháy   |  |  | 11 |  |
|      | a) Bơm chữa cháy bảo đảm kín, không có tiếng kêu bất thường khi hoạt động.  |  | - Đạt tiêu chí được 3 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí nhưng khắc phục được ngay được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.                              | 3  |  |
|      | b) Bộ phận gậy chân không hoạt động bình thường, chính xác, bảo đảm áp suất chân không (áp suất âm) trong buồng bơm từ -0,6 đến -0,8 Bar. |  | - Đạt tiêu chí được 2 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí nhưng khắc phục được ngay được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.                              | 2  |  |
|      | c) Các van đóng mở nhẹ nhàng linh hoạt.   |  | - Đạt tiêu chí được 2 điểm.<br>- Có van bị kẹt được 0 điểm.  | 2  |  |
|      | d) Bơm chữa cháy phải xả hết nước sau khi đi chữa cháy, luyện tập, thực tập phương án.  |  | - Đạt tiêu chí được 2 điểm.<br>- Không xả hết nước sau khi chữa cháy được 0 điểm.  | 2  |  |
|      | e) Hệ thống phun bọt, điều khiển lăng giá hoạt động tốt.  |  | - Đạt tiêu chí được 2 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 2  |  |
| 3.3. | Kiểm tra các phương tiện theo xe chữa cháy  |  |  | 5  |  |
|      | a) Các phương tiện cơ bản theo xe (lăng, vòi, ba chạc...) phải bảo đảm cơ số theo thiết kế của nhà sản xuất, hoạt động bình thường.       |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 1  |  |
|      | b) Bình khí của bộ mặt nạ phòng độc cách ly phải bảo đảm khí trong bình phải nạp đạt $\geq 80\%$ thông số kỹ thuật của nhà sản xuất.      |  | - Đạt tiêu chí được 3 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 3  |  |
|      | c) Quần áo chữa cháy, mũ, ủng phải sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, đúng vị trí quy định.   |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 1  |  |

|            |  |  |  |      |
|------------|--|--|--|------|
| 3.4.       | Kiểm tra các phương tiện cứu nạn, cứu hộ; xe cứu nạn, cứu hộ; xe thang, xe trạm bơm, tàu, xuồng, ca nô... và các phương tiện kèm theo                          |  | 4  |      |
|            | a) Động cơ dễ khởi động, hoạt động ổn định; luôn ở trạng thái sẵn sàng để khi cần sử dụng được ngay.   |  | - Đạt tiêu chí được 3 điểm.<br>- Có phương tiện hoạt động không ổn định nhưng khắc phục được ngay được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.                    | 3    |
|            | b) Các phương tiện cơ bản kèm xe cứu nạn, cứu hộ, xe thang, xe trạm bơm, tàu, xuồng... bảo đảm đủ cơ số theo thiết kế của nhà sản xuất, hoạt động bình thường. |  | - Đạt tiêu chí được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 1    |
| 4          | Kiểm tra việc đỗ, neo đậu phương tiện  |  | 0.5  |      |
|            | a) Bảo đảm phòng tránh va đập gây hư hỏng phương tiện  |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25 |
|            | b) Thuận lợi để kịp thời triển khai đi chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.   |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25 |
| 5          | Kiểm tra việc thực hiện quy định về quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ  |  | 2.5  |      |
|            | a) Xe chữa cháy, xe chuyên dùng, tàu, xuồng chữa cháy, máy bơm chữa cháy phải có sổ theo dõi hoạt động theo quy định và được ghi chép đầy đủ.                  |  | - Có đủ sổ theo dõi và ghi chép đầy đủ được 2 điểm;<br>- Có sổ theo dõi nhưng ghi chép không đầy đủ hoặc không có sổ theo dõi được 0 điểm.                             | 2    |
|            | b) Việc báo cáo và đề xuất sửa chữa các thiết bị hư hỏng, không bảo đảm chất lượng phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.                              |  | - Các thiết bị, phương tiện bị hư hỏng, không đảm bảo chất lượng đều có báo cáo kịp thời lên cấp có thẩm quyền xử lý được 0,5 điểm.<br>- Không có báo cáo được 0 điểm. | 0.5  |
| <b>IV.</b> | <b>Kiểm tra các điều kiện phục vụ công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</b>   |  | <b>8.5</b>   |      |
| <b>I</b>   | Kiểm tra phòng trực nhận và xử lý thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn   |  | 2.75   |      |
|            | a) Phòng trực phải bố trí ở vị trí thuận lợi cho người trực tiếp đến báo tin cháy, sự cố, tai nạn.   |  | - Đạt tiêu chí được 0,5 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 0.5  |

|   |   |   |      |  |
|---|---|---|------|--|
|   | b) Trong phòng trực phải bố trí đủ các trang thiết bị phục vụ thông tin liên lạc, chỉ huy điều hành và bảo đảm các yêu cầu:                         |   | 2.25 |  |
|   | - Hệ thống thông tin liên lạc (máy điện thoại cố định nhận tin báo cháy và sự cố, tai nạn; máy bộ đàm), máy vi tính hoạt động thông suốt, liên tục; | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm. | 0.25 |  |
|   | - Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo sự cố được kết nối đến cơ sở ;  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm. | 0.25 |  |
|   | - Danh bạ điện thoại của lãnh đạo, chỉ huy các cấp và các đơn vị có liên quan cần liên hệ khi có cháy, sự cố, tai nạn xảy ra;                       | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm. | 0.25 |  |
|   | - Bản đồ hành chính thể hiện nguồn nước phục vụ chữa cháy, tuyến đường giao thông trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;                               | - Đạt tiêu chí được 0,5 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.5  |  |
|   | - Sổ nhận và xử lý thông tin cháy và sự cố, tai nạn;  | - Đạt tiêu chí được 0,5 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.5  |  |
|   | - Thiết bị hoặc dụng cụ phát tín hiệu báo động đi chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;   | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm. | 0.25 |  |
|   | - Nơi để các trang thiết bị phục vụ công tác chỉ huy, phương án và phiếu chiến thuật chữa cháy.   | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm. | 0.25 |  |
| 2 | Kiểm tra việc quản lý, sử dụng phương án, phiếu chiến thuật   |   | 4    |  |

|          |   |  |  |             |  |
|----------|---|--|--|-------------|--|
|          | a) Phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ, phiếu chiến thuật chữa cháy phải được sắp xếp gọn gàng để khi cần có thể lấy được dễ dàng.                       |  | - Đạt tiêu chí, thao tác lấy phiếu chiến thuật dễ dàng được 2 điểm.<br>- Có đủ phương án chữa cháy, phiếu chiến thuật nhưng sắp xếp chưa gọn gàng được 1 điểm.<br>- Không đủ phương án chữa cháy, phiếu chiến thuật hoặc không lấy được đúng phiếu chiến thuật theo yêu cầu được 0 điểm. | 2           |  |
|          | b) Phiếu chiến thuật phải chuyển cho chỉ huy chữa cháy khi có lệnh báo động (trường hợp triển khai đội hình chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo tình huống giả định). |  | - Đạt tiêu chí được 2 điểm.<br>- Phiếu chiến thuật không tìm thấy hoặc không chuyển cho chỉ huy chữa cháy được 0 điểm.   | 2           |  |
| <b>3</b> | Kiểm tra việc bố trí phòng nghỉ của cán bộ, chiến sĩ  |  |  | <b>0.5</b>  |  |
|          | a) Bố trí ở vị trí dễ nhận tín hiệu báo động.   |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25        |  |
|          | b) Bảo đảm cho cán bộ, chiến sĩ lên phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nhanh chóng, an toàn.  |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25        |  |
| <b>4</b> | Kiểm tra nhà để xe, bến bãi:  |  |  | <b>1</b>    |  |
|          | Bảo đảm thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ tiếp cận, lên phương tiện đi chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.   |  | - Đạt tiêu chí, có gara để xe được 1 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí, không có gara được 0 điểm.   | 1           |  |
| <b>5</b> | Kiểm tra nơi để phương tiện dự trữ  |  |  | <b>0.25</b> |  |
|          | Bảo đảm thuận lợi cho việc đưa phương tiện ra sử dụng khi có lệnh điều động.  |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25        |  |

|           |  |  |  |            |  |
|-----------|--|--|--|------------|--|
| <b>V.</b> | <b>Kiểm tra việc chấp hành Điều lệnh Công an nhân dân, hồ sơ theo dõi công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ</b> |  |  | <b>7</b>   |  |
| <b>1</b>  | Kiểm tra trật tự nội vụ  |  |  | <b>6</b>   |  |
|           | a) Doanh trại, nơi làm việc phải bảo đảm trật tự nội vụ gọn gàng, vệ sinh sạch sẽ.   |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25       |  |
|           | b) Trong phòng nghỉ của cán bộ, chiến sĩ, đồ dùng sắp xếp trật tự, ngăn nắp, bảo đảm vệ sinh sạch sẽ.                                |  | - Đạt tiêu chí được 0,5 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.   | 0.5        |  |
|           | c) Cán bộ, chiến sĩ phải thực hiện chào, xưng hô, báo cáo theo quy định của Điều lệnh nội vụ Công an nhân dân.                       |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25       |  |
|           | d) Cán bộ, chiến sĩ không được uống rượu bia trong thời gian thường trực.  |  | - Không có CBCS uống rượu, bia trong thời gian thường trực được 5 điểm.<br>- Có CBCS uống rượu, bia được 0 điểm.   | 5          |  |
| <b>2</b>  | Kiểm tra chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị.   |  |  | <b>0.5</b> |  |
|           | a) Đơn vị triển khai thực hiện đúng theo Chương trình, kế hoạch công tác đã được phê duyệt.  |  | - Đơn vị triển khai thực hiện đúng Chương trình, kế hoạch công tác đã được phê duyệt hoặc nếu không đúng thì có lý do chính đáng được 0,25 điểm.<br>- Không thực hiện đúng, không có lý do chính đáng được 0 điểm. | 0.25       |  |
|           | b) 100% cán bộ, chiến sĩ có chương trình, kế hoạch công tác của cá nhân và ghi chép đầy đủ.  |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không đạt tiêu chí được 0 điểm.  | 0.25       |  |
| <b>3</b>  | Kiểm tra hồ sơ theo dõi công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ   |  |  | <b>0.5</b> |  |
|           | a) Sổ giao, nhận ca thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được ghi chép đầy đủ.  |  | - Có sổ, ghi chép đầy đủ được 0,25 điểm.<br>- Không có sổ hoặc có nhưng ghi chép không đầy đủ được 0 điểm.   | 0.25       |  |
|           | b) Biên bản kiểm tra thường trực sẵn sàng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được lưu giữ đầy đủ, sắp xếp theo thứ tự các lần kiểm tra.    |  | - Đạt tiêu chí được 0,25 điểm.<br>- Không lưu giữ đủ biên bản kiểm tra hoặc sắp xếp không theo thứ tự được 0 điểm.   | 0.25       |  |

|   |  |          |
|---|--|----------|
| <b>Tổng điểm (I + II + III + IV + V)</b>                | <b>100</b>                             |          |
| <b>Tổng thang điểm chấm (A) và Tổng số điểm đạt (B)</b> | <b>A</b>                               | <b>B</b> |
| <b>Điểm đánh giá C</b>                                  | <b><math>C = 100 \times B/A</math></b> |          |

.....(1).....  
.....(2).....  
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN BÀN GIAO**

V/v .....(3) .....

Hôm nay, vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Chúng tôi gồm:

**1. Bên giao:** .....(2).....

Đại diện là ông (bà) .....

Cấp bậc: ..... Chức vụ: .....

**2. Bên nhận:** .....(4).....

Đại diện là ông (bà) .....

**3. Nội dung bàn giao**

Bên giao đã tiến hành bàn giao người, tài sản cho bên nhận, cụ thể như sau:

a) Về người:

| STT | Họ và tên | Gới tính |    | Tuổi | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|-----------|----------|----|------|------------|---------|
|     |           | Nam      | Nữ |      |            |         |
| 01  |           |          |    |      |            |         |
| 02  |           |          |    |      |            |         |
| ... |           |          |    |      |            |         |
|     | Cộng:     |          |    |      |            |         |

b) Về tài sản:

| STT | Loại tài sản | Đơn vị tính | Số lượng | Tình trạng | Ghi chú |
|-----|--------------|-------------|----------|------------|---------|
| 01  |              |             |          |            |         |
| 02  |              |             |          |            |         |
| ... |              |             |          |            |         |
|     | Cộng:        |             |          |            |         |

Kể từ .... giờ .... phút .... ngày .... tháng .... năm ....., số người, tài sản nêu trên do bên nhận chịu trách nhiệm quản lý theo quy định.

Biên bản này lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Bên giao giữ 01 bản, bên nhận giữ 01 bản./.

**Đại diện bên giao**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện bên nhận**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Người lập biên bản**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý.
- (2) Đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH thực hiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- (3) Về việc bàn giao người, tài sản trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- (4) Chính quyền địa phương, cơ quan Công an, cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan.



..... (1).....  
..... (2).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**HỌP RÚT KINH NGHIỆM VỤ CHÁY/SỰ CỐ, TAI NẠN**

Tại: .....  
Địa chỉ: .....

Hồi ... giờ ... phút, ngày .../.../20....., tại: .....  
đã tiến hành họp rút kinh nghiệm vụ cháy/sự cố, tai nạn .....  
....., địa chỉ: .....  
....., xảy ra ngày .../.../20...

**I. THÀNH PHẦN CUỘC HỌP**

.....  
.....  
.....

**II. NỘI DUNG CUỘC HỌP<sup>(3)</sup>**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**III. KẾT LUẬN CUỘC HỌP<sup>(4)</sup>**

.....  
.....  
.....

Cuộc họp kết thúc hồi ... giờ ... phút, ngày ... / ... /20..., đã thông qua cho mọi người cùng nghe và thống nhất, không có ý kiến gì khác.

**THƯ KÝ**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**CHỦ TRÌ**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- (1) Tên đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý.
- (2) Tên đơn vị tổ chức họp.
- (3) Đại diện các đơn vị, cá nhân liên quan trình bày tình hình kết quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH đối với địa bàn, cơ sở; khái quát tình hình vụ cháy/sự cố, tai nạn, diễn biến và công tác tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp nhằm thảo luận, đánh giá các mặt công tác.
- (4) Ý kiến phát biểu kết luận và chỉ đạo của chủ trì cuộc họp.

**Mẫu số 05**

Ban hành kèm theo Công văn  
số /C07-P1 ngày /02/2021

..... (1).....  
..... (2).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ... / BC-...

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**BÁO CÁO**  
**RÚT KINH NGHIỆM TOÀN DIỆN VỤ CHÁY**

Tại: .....(3).....  
Địa chỉ: .....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ XẢY CHÁY**

1. Tên cơ sở: .....
- Địa chỉ: .....
2. Cơ sở thuộc/không thuộc Phụ lục I Nghị định số 136/2020/NĐ-CP:  
.....
3. Cơ sở thuộc/không thuộc danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ:  
.....
4. Cơ sở thuộc/không thuộc diện thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC: .....
- 4.1. Các hạng mục, công trình thuộc diện thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC:  
.....
- 4.2. Các hạng mục, công trình đã được Cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC:  
.....
- 4.3. Các hạng mục, công trình (*xây dựng mới hoặc cải tạo*) chưa được thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC đã đưa vào hoạt động:  
.....
5. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh: .....
6. Thành phần kinh tế (*Nhà nước; Tập thể; Tư nhân; Liên doanh với nước ngoài; 100% vốn đầu tư nước ngoài*): .....
7. Vốn đầu tư (*trong nước/ngoài nước, nước đầu tư*): .....
8. Cơ sở đi vào hoạt động: Từ ngày ...../...../.....
9. Quy mô, đặc điểm kiến trúc xây dựng, năm xây dựng, công năng, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các hạng mục công trình, dây truyền công nghệ sản xuất, kinh doanh chung của cơ sở: .....

.....;  
 của khu vực, công trình xây cháy .....

10. Các hệ thống, phương tiện PCCC được trang bị tại cơ sở (*Hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, ngăn khói, thoát nạn, phương tiện PCCC khác, phương tiện cứu người*), gồm:

10.1. Tình trạng hoạt động của các hệ thống, phương tiện PCCC thời điểm trước và trong thời gian xảy ra vụ cháy:

10.2. Các hệ thống, phương tiện bị hư hỏng và thời điểm sửa chữa, bảo trì hệ thống, phương tiện PCCC gần nhất trước thời điểm xảy cháy (*nếu có*):

11. Lực lượng PCCC cơ sở có ..... đội viên/tổng số ..... người làm việc; có ..... đội viên đã được huấn luyện và cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH, còn ..... đội viên chưa được huấn luyện, cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH.

Thời điểm xảy cháy có ..... đội viên tham gia thường trực, ..... người tham gia chữa cháy.

12. Cơ sở, công trình thuộc/không thuộc diện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc; ..... công trình đã mua/chưa mua; thời hạn, giá trị hợp đồng mua bảo hiểm, đơn vị bán bảo hiểm: .....

13. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC:

13.1. Cơ sở đã/chưa lập hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC: .....

13.2. Thành phần hồ sơ đã được lập đầy đủ/chưa đủ (*ghi rõ thành phần hồ sơ còn thiếu*): .....

14. Phương án chữa cháy của cơ sở đã được lập ngày ..... /...../.....; đã được (*cơ quan, đơn vị*) ..... phê duyệt ngày ..... /...../.....; ngày tổ chức thực tập gần nhất: ..... /...../.....; tình huống thực tập: .....

15. Công tác tự kiểm tra an toàn PCCC của cơ sở (*có/không; số lượt kiểm tra; thời điểm kiểm tra gần nhất; tồn tại, vi phạm về PCCC được phát hiện; việc tổ chức khắc phục*): .....

16. Giao thông phục vụ chữa cháy

- Bên trong cơ sở (*chiều rộng, chiều cao thông thủy của tuyến đường nội bộ, khả năng tiếp cận vị trí xảy cháy*): .....

- Bên ngoài cơ sở (*khả năng tiếp cận đến cơ sở*): .....

17. Nguồn nước phục vụ chữa cháy

- Bên trong cơ sở (*bể, ao, hồ, trụ, ...; trữ lượng, m<sup>3</sup>; khả năng lấy nước*):

- Bên ngoài cơ sở (*bể, ao, hồ, trụ, ...; trữ lượng, m<sup>3</sup>; khả năng lấy nước*):

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC

1. Đơn vị được phân cấp quản lý nhà nước về PCCC đối với địa bàn, cơ sở xảy cháy (*Phòng PC07/Công an cấp huyện*): .....

2. Cán bộ kiểm tra được phân công trực tiếp quản lý địa bàn, cơ sở:

- Họ tên ....., cấp bậc .....; chức vụ .....

- Đơn vị: .....

- Trực tiếp quản lý địa bàn, cơ sở từ ngày ... / ..... /20.....;

- Đã được tập huấn (*có/chưa*): .....

- Đã kiểm tra chất lượng theo quy định (*đạt/chưa đạt*): .....

3. Hồ sơ quản lý công tác PCCC đối với cơ sở theo quy định (*theo quy định tại Hướng dẫn số 01/HD-C07-P1 và Hướng dẫn số 02/HD-C07-P1*):

- Đã/chưa lập: .....; Số hồ sơ: ....., lập ngày ... / ..... /.....;

- Thành phần hồ sơ đã được lập đầy đủ/chưa đủ theo quy định (*ghi rõ thành phần hồ sơ còn thiếu*):

4. Hồ sơ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC đối với cơ sở xảy cháy:

- Công tác lập và lưu giữ hồ sơ (*theo hướng dẫn về lập hồ sơ nghiệp vụ quy định tại Hướng dẫn số 02/HD-C07-P1*):

- Thành phần hồ sơ (*theo hướng dẫn về hồ sơ nghiệp vụ quy định tại Hướng dẫn số 02/HD-C07-P1*):

5. Công tác tuyên truyền, huấn luyện về PCCC tại địa bàn, cơ sở xảy cháy (*số lần, số lượt thực hiện, số lượng người tham gia*):

6. Phương án chữa cháy của cơ quan Công an:

- Đơn vị xây dựng: ..... Ngày xây dựng: ..... /...../.....

- Ngày phê duyệt ..... /...../..... Cấp phê duyệt: .....

- Ngày tổ chức thực tập gần nhất: ..... /...../.....; tình huống thực tập:

- Ngày bổ sung, chỉnh lý (nếu có): .... /.../..... Nội dung bổ sung, chỉnh lý:

7. Công tác kiểm tra an toàn về PCCC (Số lần, số lượt kiểm tra định kỳ, đột xuất trong 03 năm gần nhất; số biên bản đã lập; những vi phạm về PCCC đã phát hiện và kiến nghị trong các lần kiểm tra; những kiến nghị đã được cơ sở thực hiện, những kiến nghị cơ sở chưa thực hiện, nguyên nhân của việc chưa thực hiện):

8. Công tác xử lý vi phạm hành chính về PCCC đối với cơ sở (Số biên bản vi phạm đã lập, thời gian lập, lỗi vi phạm và các hình thức đã xử lý, trình tự, thủ tục xử lý, việc lập và lưu trữ hồ sơ vi phạm):

9. Số vụ cháy, nổ xảy ra tại cơ sở trong 03 năm gần nhất, nguyên nhân, thiệt hại:

10. Những vấn đề khác có liên quan:

### **III. DIỄN BIẾN ĐÁM CHÁY VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ**

1. Phát hiện cháy và báo cháy

- Họ tên, địa chỉ người phát hiện cháy đầu tiên: .....

- Thời gian phát hiện cháy: .... giờ .... phút, ngày .... /..... / 20.....;

- Khu vực xảy ra cháy: .....

- Thời gian báo cháy: .... giờ .... phút, ngày .... /..... / 20..... cho (lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH/cơ quan Công an nơi gần nhất/Chính quyền địa phương nơi xảy ra cháy/Đội dân phòng hoặc đội PCCC cơ sở, chuyên ngành tại nơi xảy ra cháy).

2. Công tác tổ chức chữa cháy và CNCH của lực lượng PCCC tại chỗ:

a) Chữa cháy ban đầu

- Lực lượng chữa cháy tại chỗ (tên, chức vụ người chỉ huy, số lượng người tham gia chữa cháy và CNCH): .....

- Phương tiện chữa cháy và CNCH đã được triển khai: .....

- Thời gian chữa cháy và CNCH: .....

b) Tham gia phối hợp chữa cháy (khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến đám cháy):

- Lực lượng chữa cháy tại chỗ (số lượng người tham gia): .....

- Phương tiện chữa cháy và CNCH tham gia: .....

c) Tình trạng hoạt động của hệ thống, phương tiện PCCC:

- Tại cơ sở: .....

- Tại khu vực xảy ra cháy:.....

3. Tình hình, kết quả tổ chức triển khai các hoạt động chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an:

3.1. Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy:

a) Tiếp nhận thông tin báo cháy:

- Đơn vị tiếp nhận: .....

- Thời gian tiếp nhận: ..... giờ ..... phút, ngày ..... /..... / 20.....;

- Hình thức nhận thông tin báo cháy (*trực tiếp/qua điện thoại/hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo sự cố*):  
.....

b) Xử lý thông tin báo cháy:

- Phát lệnh báo động đi chữa chữa cháy và CNCH lúc ..... giờ ..... phút;

- Truyền đạt lệnh điều động đi chữa cháy và CNCH đến các đơn vị sau:  
.....

- Đã thông báo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau:  
.....

- Báo cáo Trung tâm thông tin chỉ huy 114 (*đối với đơn vị cấp Đội thuộc PC07 và Công an cấp huyện*): .... giờ ....., ngày ..... /..... / 20.....;

3.2. Điều động, huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy và CNCH:

- Hồi ..... giờ ..... phút, điều động đơn vị ....., số lượng: ..... CBCS, ..... phương tiện (*xe chữa cháy, xe thang, ...*); khoảng cách đến đám cháy ..... km; thời điểm đến đám cháy: ..... giờ ..... phút;

- Hồi ..... giờ ..... phút, điều động đơn vị ....., số lượng: ..... CBCS, ..... phương tiện (*xe chữa cháy, xe thang, ...*); khoảng cách đến đám cháy ... km; thời điểm đến đám cháy: ..... giờ ..... phút;

- Hồi ..... giờ ..... phút, huy động ....., số lượng: ..... người, ..... phương tiện (*xe chữa cháy, xe thang, ...*); khoảng cách đến đám cháy ... km; thời điểm đến đám cháy: ..... giờ ..... phút;

- ...

Tổng số ..... CBCS, ..... phương tiện chữa cháy và CNCH cơ giới của ..... đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH được điều động tham gia chữa cháy và CNCH (*ghi chi tiết số CBCS, số lượng, chủng loại phương tiện tham gia*).

- Các lực lượng, phương tiện khác được huy động tham gia chữa cháy, bảo đảm an ninh trật tự (*dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành, Quân đội ... ghi chi tiết số lượng người và số lượng, chủng loại phương tiện tham gia*):

.....  
 .....  
 3.3. Triển khai chữa cháy và CNCH:

3.3.1. Công tác trình sát đám cháy

- Thành phần, số lượng tổ trình sát: .....
- Khu vực trình sát: .....
- Phương tiện, thiết bị, trang phục phục vụ hoạt động trình sát: .....
- Nội dung, kết quả trình sát đã phát hiện được: .....
- + Người bị nạn (có/không): ..... Số lượng .....
- + Vị trí, tình trạng người bị nạn: .....
- + Các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người bị nạn cũng như lực lượng tham gia chữa cháy và CNCH:

.....  
 + Các chất cháy chủ yếu: .....

+ Nguy cơ cháy lan và khả năng phát triển của đám cháy: .....

.....  
 + Vị trí, khu vực có thể triển khai lực lượng, phương tiện để cứu người, cứu tài sản, ngăn chặn cháy lan: .....

.....  
 + Khả năng sử dụng phương tiện chữa cháy hiện có của cơ sở để phục vụ chữa cháy: .....

.....  
 + Các nguồn nước có thể sử dụng cho chữa cháy: .....

.....  
 + Những nội dung khác đã phát hiện được trong quá trình trình sát cho đến khi kết thúc nhiệm vụ chữa cháy và CNCH: .....

.....  
 3.3.2. Triển khai chữa cháy và CNCH:

a) Đối với đơn vị có mặt tại đám cháy đầu tiên:

- Diện tích đám cháy: ..... m<sup>2</sup>

- Triển khai đội hình chữa cháy và CNCH:

+ Hướng tấn công chính (theo diễn biến của đám cháy):

.....  
 + Các hướng tấn công khác, gồm:

.....  
 - Các phương pháp, biện pháp, chiến thuật chữa cháy và CNCH đã triển khai áp dụng:

.....



- .....
- Chất chữa cháy chủ yếu: .....
  - Nguồn nước và các đội hình truyền, tiếp nước đã triển khai:
- .....

- Kết quả chữa cháy và CNCH ban đầu của đơn vị có mặt đầu tiên:
- .....

b) Khi các đơn vị khác được huy động, điều động (chi viện) có mặt:

- Diện tích đám cháy: ..... m<sup>2</sup>;
- Diện tích đám cháy phát triển lớn nhất: ..... m<sup>2</sup>;
- Bố trí, triển khai đội hình chữa cháy và CNCH:

+ Hướng tấn công chính (*theo giai đoạn điều động, huy động và phát triển của đám cháy*):

.....

+ Các hướng tấn công khác (*theo giai đoạn điều động, huy động và phát triển của đám cháy*), gồm:

.....

- Các phương pháp, biện pháp, chiến thuật chữa cháy và CNCH đã triển khai áp dụng:

.....

- Chất chữa cháy chủ yếu:
- .....

- Nguồn nước (*vị trí, khối tích*) và các đội hình truyền, tiếp nước đã triển khai (*theo từng giai đoạn chữa cháy*):

.....

3.3.3. Chỉ huy chữa cháy và CNCH:

- Ban đầu: Đồng chí: ....., chức vụ .....
  - Giai đoạn tiếp theo: Đồng chí: ....., chức vụ ....., từ ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../ 20.....
- .....

- Ban chỉ huy và Ban tham mưu (*thành lập/không thành lập*) .....; thành phần (*ghi rõ tên Trưởng ban, Phó Trưởng ban, số lượng thành viên*):

.....

- Các quyết định của Ban chỉ huy đã triển khai áp dụng (*phương pháp, biện pháp chữa cháy, phá dỡ, cứu nạn, cứu hộ ...*):

.....

3.3.4. Công tác tổ chức thông tin liên lạc trong chữa cháy và CNCH:

- Phương tiện, thiết bị phục vụ thông tin liên lạc (*chủng loại, số lượng, tình trạng hoạt động*):

.....

- Việc truyền đạt và tiếp nhận thông tin giữa người chỉ huy với các đơn vị, bộ phận, khu vực (*chính xác, kịp thời*):

.....

3.3.5. Công tác bảo đảm hậu cần, y tế phục vụ chữa cháy và CNCH:

.....

3.3.6. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại nơi xảy ra cháy

.....

4. Kết quả chữa cháy và CNCH:

- Thời gian chữa cháy: ..... giờ ..... phút, từ ..... giờ ..... phút, đến ..... giờ ..... phút, ngày...../...../20.....

- Đám cháy được khống chế (*ngừng phát triển*): Hồi ..... giờ ..... phút, ngày .../.../20.....

- Đám cháy được dập tắt hoàn toàn: Hồi ... giờ ... phút, ngày ...../...../20.....

- Đã trực tiếp cứu được ..... người, hướng dẫn thoát nạn được ..... người bị nạn (*Số lượng, tình trạng sức khỏe của những người được cứu*).

- Tài sản được cứu và bảo vệ gồm: .....

....., ước tính trị giá ..... đồng.

5. Thu hồi lực lượng phương tiện trở về đơn vị theo mệnh lệnh của người chỉ huy: Hồi ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../20.....

#### **IV. NGUYÊN NHÂN VÀ THIẾT HẠI**

##### **1. Nguyên nhân**

- Nguyên nhân cháy:

.....

- Nguyên nhân vụ cháy:

.....

##### **2. Thiệt hại**

- Về người: Chết ..... người, bị thương ..... người.

- Về tài sản gồm: ....., trị giá ..... đồng.

- Quá trình tham gia chữa cháy và CNCH có ..... CBCS của (*đơn vị*) ..... và ..... người của (*cơ quan/tổ chức*) ..... được huy động tham gia chữa cháy bị (*hy sinh/bị thương*) .....; nguyên nhân do: .....

#### **V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

##### **1. Công tác phòng cháy**

1.1. Việc tổ chức thực hiện công tác PCCC của cơ sở

- Việc lập, lưu giữ hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC (đủ, đúng thành phần; tài liệu ghi nhận kết quả tự kiểm tra an toàn PCCC của cơ sở, báo cáo kết quả kiểm tra an toàn PCCC và báo cáo khi có sự thay đổi các điều kiện an toàn PCCC (nếu có) của người đứng đầu cơ sở ...):

- Việc ban hành các quy định, nội quy và biện pháp thực hiện về PCCC (Sự phù hợp của các nội quy, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về PCCC, phân công chức trách nhiệm vụ trong thực hiện công tác PCCC so với quy mô, đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở):

- Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng cơ sở (xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức và huấn luyện nghiệp vụ? Kết quả đạt được? ...):

- Việc chấp hành quy định về thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC (khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng?):

- Trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn về PCCC của cơ sở (Số lượt tự kiểm tra an toàn PCCC của người đứng đầu cơ sở? Nội dung kiểm tra theo hướng dẫn của cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH? Kết quả khắc phục, xử lý các vi phạm...):

- Công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH (Phương án chữa cháy, phương án CNCH của cơ sở được xây dựng, phê duyệt, bổ sung, chỉnh lý phù hợp với thực tế? Số lượng và sự phù hợp của tình huống trong phương án với tính chất nguy hiểm cháy, nổ, sự cố, tai nạn của cơ sở? Tình huống giả định trong phương án có sát với tình huống cháy, sự cố, tai nạn thực tế? Kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án?):

- Việc thành lập và duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở/chuyên ngành (Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành có đủ đội viên theo quy định? Đã được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận? Được bổ sung số lượng khi có thay đổi? ...):

- Việc trang bị và duy trì tình trạng hoạt động của hệ thống, phương tiện PCCC tại cơ sở (số lượng trang bị, công tác kiểm tra, bảo dưỡng theo quy định tại Thông tư số 52/2014/TT-BCA, TCVN 3890:2009? ):

- Việc thực hiện chế độ mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc của cơ sở (theo chế độ quy định, quy tắc, biểu phí và tài sản?):

## 1.2. Công tác quản lý nhà nước về PCCC của cơ quan Công an

- Công tác lập và lưu trữ hồ sơ quản lý công tác PCCC (*hình thức, thành phần hồ sơ được lập, lưu giữ, sắp xếp theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BCA, Thông tư số 60/2020/TT-BCA và Hướng dẫn số 02/HD-C07-P1, thường xuyên cập nhật, bổ sung, chỉnh lý phù hợp với thực tế của cơ sở? ...*):

.....

- Công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC đối với công trình, cơ sở xây chấy:

+ Công tác lập, lưu giữ hồ sơ (*thực hiện theo đúng quy định?*):

.....

+ Việc thực hiện quy trình thẩm duyệt của cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH theo quy định có hiệu lực tại thời điểm thực hiện:

.....

+ Nội dung kiểm tra, đối chiếu theo văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn có hiệu lực tại thời điểm thực hiện:

.....

+ Việc thực hiện quy trình kiểm tra nghiệm thu về PCCC theo quy định có hiệu lực tại thời điểm thực hiện:

.....

+ Nội dung kiểm tra nghiệm thu và cấp văn bản chấp thuận kết quả kiểm tra nghiệm thu về PCCC theo quy định có hiệu lực tại thời điểm thực hiện:

.....

- Công tác kiểm tra an toàn về PCCC (*Biên bản kiểm tra an toàn PCCC của cơ quan có thẩm quyền theo quy định; số lần, số lượt kiểm tra định kỳ? Chất lượng biên bản kiểm tra: Đúng mẫu, đánh giá đầy đủ nội dung theo kế hoạch đã được phê duyệt, phát hiện tồn tại, vi phạm, yêu cầu, kiến nghị khắc phục, nêu đầy đủ căn cứ? ... Việc tham mưu văn bản yêu cầu, kiến nghị cơ sở khắc phục tồn tại, vi phạm*):

.....

- Công tác xử lý vi phạm (*Việc xác định hành vi vi phạm và xử phạt đối với các hành vi vi phạm được phát hiện? trình tự, thủ tục xử phạt đã bảo đảm đúng quy định về: Thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền xử phạt, hình thức xử phạt. Việc lập, đăng ký, lưu trữ và quản lý Hồ sơ xử lý vi phạm theo quy định tại Hướng dẫn số 02/HD-C07-P1? ...*):

.....

- Công tác xây dựng và thực tập phương án (*Phương án chữa cháy, phương án CNCH của cơ quan Công an được xây dựng, phê duyệt, bổ sung,*

*chính lý phù hợp với thực tế? Số lượng và sự phù hợp của các tình huống trong phương án với tính chất nguy hiểm cháy, nổ, sự cố, tai nạn của cơ sở? Tình huống giả định trong phương án có sát với tình huống cháy, sự cố, tai nạn thực tế? Kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy?):*

.....

- Trách nhiệm của các tập thể và cá nhân trong công tác quản lý địa bàn cơ sở (*Việc phân công cán bộ quản lý địa bàn, cơ sở; đánh giá thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, lãnh đạo đơn vị được giao phụ trách quản lý địa bàn, cơ sở? ...*):

.....

## **2. Công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ**

### **2.1. Công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng cơ sở**

- Việc tổ chức và bố trí lực lượng PCCC thường trực tại cơ sở:

.....

- Tình hình, kết quả triển khai các hoạt động của lực lượng này khi có cháy xảy ra (*việc phát hiện và thông tin báo cháy, triển khai vận hành hệ thống chữa cháy và sử dụng các phương tiện chữa cháy được trang bị để chữa cháy và CNCH*):

.....

- Hiệu quả hoạt động của hệ thống PCCC tại cơ sở khi có cháy xảy ra:

.....

- Công tác chỉ huy, điều hành chữa cháy và CNCH của người chỉ huy chữa cháy cơ sở:

.....

### **2.2. Công tác chữa cháy và CNCH của lực lượng Công an**

- Công tác tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH của các đơn vị tham gia chữa cháy và công tác tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy (*Trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ trong công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy và CNCH? Tính nhanh chóng trong tiếp nhận tin, kịp thời trong phát lệnh, chính xác trong báo cáo, nhanh chóng rõ ràng trong truyền đạt mệnh lệnh đến các bộ phận, đơn vị, kịp thời trong thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan ...*):

.....

- Công tác tổ chức điều động, huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy và CNCH (*Tính hợp lý và kịp thời khi điều động, huy động tham gia chữa cháy và CNCH? Việc tuân thủ các nguyên tắc khi điều động lực lượng, phương tiện đi chữa cháy?*):

.....

- Trên đường đến nơi xảy ra cháy (*Việc tuân thủ các điều kiện bảo đảm an toàn cho cán bộ, chiến sĩ và phương tiện khi tham gia giao thông trên đường*

*đến đám cháy? Tính hợp lý của các tuyến đường di chuyển đến đám cháy, tính kịp thời khi di chuyển đến đám cháy của các phương tiện? ...):*

.....

- Công tác tổ chức trình sát đám cháy (*Đánh giá tính chính xác, kịp thời của các thông tin trình sát cung cấp cho chỉ huy; việc chấp hành các quy định, quy trình của công tác trình sát đám cháy*):

.....

- Công tác chỉ huy điều hành chữa cháy (*Trách nhiệm của người chỉ huy trong việc tổ chức chỉ huy, điều hành các hoạt động chữa cháy và CNCH như thế nào? Cơ chế chỉ huy điều hành và tính thống nhất trong chỉ huy chữa cháy và CNCH? Việc nhận định, đánh giá tình hình, diễn biến đám cháy? Tính hợp lý, quyết đoán và hiệu quả của việc quyết định hướng tấn công chính và bố trí triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy và CNCH? Việc phân chia khu vực chữa cháy và CNCH; quyết định việc sử dụng chất chữa cháy; việc áp dụng các biện pháp, phương pháp, kỹ, chiến thuật chữa cháy và CNCH; việc điều động, huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy và CNCH của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đơn vị có liên quan tham gia chữa cháy và CNCH? Tính kịp thời, hiệu quả của việc ra các mệnh lệnh chỉ huy và việc chấp hành của các lực lượng trong việc thực hiện mệnh lệnh ...):*

.....

- Công tác bố trí lực lượng, phương tiện và triển khai các đội hình chữa cháy và CNCH (*Phát huy cao nhất khả năng, tác dụng của các phương tiện? Tập trung nhanh chóng vào hướng tấn công chính và những nơi cần thiết khác; có khả năng cơ động cao và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các phương tiện chữa cháy và CNCH?*):

.....

- Các biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật đã triển khai áp dụng trong chữa cháy, cứu người, cứu tài sản (*Đánh giá hiệu quả của việc triển khai áp dụng các biện pháp, phương pháp, kỹ, chiến thuật và sử dụng chất chữa cháy; hiệu quả của việc triển khai các biện pháp, phương pháp kỹ, chiến thuật CNCH? Việc khai thác, vận hành, sử dụng hiệu quả các phương tiện chữa cháy và CNCH trong chữa cháy và CNCH? ...):*

.....

- Công tác bảo đảm an toàn cho các lực lượng và phương tiện tham gia chữa cháy và CNCH (*Việc tổ chức các biện pháp bảo đảm an toàn? Hiệu quả mang lại trong suốt quá trình chữa cháy và CNCH?*):

.....

- Công tác bảo đảm thông tin liên lạc, hậu cần, y tế phục vụ chữa cháy, bảo đảm an ninh, trật tự tại nơi xảy ra cháy:

.....

- Công tác duy trì bảo quản, sử dụng phương tiện chữa cháy và CNCH; hiệu quả hoạt động của các phương tiện tham gia chữa cháy và CNCH:

.....

- Công tác tổ chức tìm kiếm, khai thác nguồn nước phục vụ chữa cháy; đánh giá hiệu quả của việc triển khai các đội hình truyền, tiếp nước chữa cháy (*Việc tìm kiếm và khai thác, sử dụng tối đa các nguồn nước chữa cháy trong và ngoài cơ sở có hợp lý không? Các đội hình truyền, tiếp nước chữa cháy đã được triển khai theo các giai đoạn có hiệu quả không?*):

.....

- Tinh thần, trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ, chiến sĩ tham gia chữa cháy và CNCH (*tích cực/không tích cực, tốt/không tốt*):

.....

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ tham gia chữa cháy và CNCH (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ/hoàn thành/không hoàn thành nhiệm vụ*):

.....

- Kết quả công tác phối hợp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong và ngoài ngành được điều động, huy động tham gia, hỗ trợ công tác chữa cháy và CNCH:

+ Với các đơn vị trong lực lượng (*đạt/không đạt yêu cầu?*):

.....

+ Với các cơ quan, tổ chức ngoài lực lượng (*đạt/không đạt yêu cầu?*):

.....

- Hiệu quả công tác cứu chữa vụ cháy (*Tốt/Khá/Trung bình/Kém*):

## **VI. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA QUA VỤ CHÁY**

**1. Trong công tác phòng cháy** (*trên cơ sở những ưu, khuyết điểm, tồn tại, thiếu sót, bất cập trong công tác phòng cháy, rút ra được những bài học kinh nghiệm gì đối với cả cơ sở và cơ quan Công an*)

.....

**2. Trong công tác tổ chức chữa cháy** (*trên cơ sở những ưu, khuyết điểm, tồn tại, thiếu sót, bất cập trong công tác tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, rút ra được những bài học kinh nghiệm gì đối với cả cơ sở và cơ quan Công an*)

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Việc xử lý đối với cơ sở xảy ra cháy**

- Đối với người đứng đầu cơ sở, cá nhân có liên quan:

.....

## 2. Việc xử lý đối với cơ quan quản lý nhà nước về PCCC

- Cán bộ quản lý địa bàn, cơ sở:

.....  
- Lãnh đạo, chỉ huy đơn vị quản lý:

.....  
- Cán bộ khác có liên quan:

## 3. Đối với các tổ chức, cá nhân khác có liên quan

## 4. Đề xuất khen thưởng

## VIII. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

*(Sơ đồ theo từng giai đoạn chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; có thể trình bày trên khổ giấy phù hợp kèm theo báo cáo)*

**Nơi nhận:**

- ...
- ...
- Lưu: ....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

### **Ghi chú:**

- (1) Tên đơn vị cấp trên trực tiếp quản lý.
- (2) Tên đơn vị xây dựng báo cáo.
- (3) Tên cơ sở/khu dân cư/phương tiện xảy cháy.
- Đối với vụ cháy phương tiện giao thông cơ giới chỉ cần tập trung đánh giá, rút kinh nghiệm phần công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp phương tiện xảy cháy do đơn vị cấp phép, quản lý thì đánh giá, rút kinh nghiệm thêm công tác phòng ngừa. Nội dung hợp rút kinh nghiệm lưu ý: Không cần ghi các mục 2, 3, 5, 6 (phần I), mục 1, 2, 5, 6 (phần II); mục 10 (phần I) nêu các phương tiện PCCC trang bị trên phương tiện; mục 11 (phần I) nêu đối với chủ, nhân viên kỹ thuật và người điều khiển phương tiện; mục 16, 17 (phần I) nêu tình hình giao thông, nguồn nước tại vị trí nơi phương tiện xảy ra cháy; mục 1 (phần V) căn cứ các nội dung có đối với phương tiện để nhận xét, đánh giá. Các nội dung còn lại căn cứ hướng dẫn theo mẫu đối với cơ sở như trên để xây dựng báo cáo các nội dung có liên quan bảo đảm phù hợp với loại hình phương tiện. (VD: Sử dụng các cụm từ “*phương tiện*” thay cho “*cơ sở*”, “*cấu tạo*” thay cho “*kiến trúc xây dựng*”, “*bộ phận*” thành “*hạng mục, công trình*” ...).



**Mẫu số 07**

Ban hành kèm theo Công văn  
số /C07-P1 ngày /02/2021

.....(1).....

Số phiếu: .....

Ngày lập phiếu:.....

**PHIẾU QUẢN LÝ CƠ SỞ**

**Thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP**

**I. Thông tin chung về cơ sở**

1. Tên cơ sở:.....Điện thoại:.....

2. Năm đưa vào hoạt động:.....

3. Địa chỉ: .....

4. Họ, tên người đứng đầu cơ sở/người đại diện pháp luật:..... Điện thoại:.....

5. Cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có):.....

6. Lĩnh vực/ngành, nghề hoạt động của cơ sở:.....

**II. Thông tin có liên quan đến công tác PCCC và CNCH**

1. Thông tin chung về quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở (*diện tích xây dựng, số tầng, công suất hoạt động, loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của cơ sở*):.....  
.....  
.....

2. Đường giao thông dành cho chữa cháy:

- Đường giao thông bên ngoài: .....

- Đường giao thông bên trong:.....



7. Công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH (nếu có):

- Xây dựng phương án của cơ sở (thống kê phương án đang sử dụng):

| STT | Loại phương án      | Ngày/tháng/năm xây dựng | Cơ quan phê duyệt | Ngày/tháng/năm phê duyệt | Chính lý, bổ sung phương án |                          |
|-----|---------------------|-------------------------|-------------------|--------------------------|-----------------------------|--------------------------|
|     |                     |                         |                   |                          | Nội dung chính lý           | Ngày/tháng/năm phê duyệt |
| 1   | Phương án chữa cháy |                         |                   |                          |                             |                          |
| 2   | Phương án CNCH      |                         |                   |                          |                             |                          |

- Thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH (chỉ thống kê lần thực tập phương án gần nhất):

| STT | Loại phương án      | Ngày/tháng/năm thực tập | Tình huống thực tập | Lực lượng tham gia | Phương tiện tham gia (loại, số lượng) | Đánh giá kết quả |
|-----|---------------------|-------------------------|---------------------|--------------------|---------------------------------------|------------------|
| 1   | Phương án chữa cháy |                         |                     |                    |                                       |                  |
| 2   | Phương án CNCH      |                         |                     |                    |                                       |                  |

8. Tình hình cháy, nổ (thống kê trong quá trình hoạt động của cơ sở):

| STT | Thời gian xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn | Hạng mục/khu vực xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn | Thiệt hại (về người, tài sản) | Công tác xử lý sau vụ cháy (xử lý hành chính, khởi tố vụ án, khởi tố bị can) |
|-----|---|--|-------------------------------|--|
| 1   |   |  |                               |  |

9. Những thay đổi có liên quan đến PCCC và CNCH (thống kê trong quá trình hoạt động của cơ sở):

| STT | Ngày/tháng/năm | Nội dung thay đổi | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------------|---------|
| 1   |                |                   |         |

**NGƯỜI LẬP PHIẾU**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**(1): Tên UBND cấp xã quản lý cơ sở; (2): Ghi rõ tên, thống kê các thiết bị của hệ thống PCCC.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

...(1)...

...(2)...

**SỔ THEO DÕI NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT**  
**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

**Ghi chú:** (1): Cơ quan quản lý cấp trên.  
(2): Đơn vị lập sổ.

NĂM .....





..... (1).....  
..... (2).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số ... / BC-...

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**BÁO CÁO**  
**RÚT KINH NGHIỆM TOÀN DIỆN VỤ SỰ CỐ, TAI NẠN**

Xảy ra ngày: ...../...../.....

Tại: .....

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NƠI XẢY RA SỰ CỐ, TAI NẠN**

1. Tên cơ sở hoặc nơi xảy ra sự cố, tai nạn: .....

Địa chỉ: .....

2. Quy mô, đặc điểm xây dựng nhà, công trình hoặc phương tiện, thiết bị, nơi xảy ra sự cố, tai nạn:

.....

3. Tình hình thực hiện các biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn đối với nhà, công trình, địa điểm, phương tiện, thiết bị, nơi xảy ra sự cố, tai nạn:

3.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan: .....

.....

3.2. Ban hành nội quy, sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn, biển cấm, biển cảnh báo:

.....

3.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về cứu nạn, cứu hộ (của UBND cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở, hộ gia đình):

.....

3.4. Các hệ thống, phương tiện cảnh báo sự cố, tai nạn được trang bị và tình trạng hoạt động tại thời điểm trước, trong thời gian xảy ra sự cố, tai nạn:

.....

3.5. Các hệ thống, phương tiện CNCH được trang bị và tình trạng hoạt động tại thời điểm trước và trong thời gian xảy ra sự cố, tai nạn:

.....

.....

3.6. Lực lượng PCCC cơ sở có ..... đội viên/tổng số ..... người làm việc; có ..... đội viên đã được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH.

Thời điểm xảy ra sự cố, tai nạn có ..... đội viên thường trực, trong đó có ..... đội viên đã được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ CNCH.

3.7. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động CNCH:

- Cơ sở đã/chưa lập hồ sơ quản lý, theo dõi về PCCC: .....
  - Thành phần hồ sơ đã được lập đầy đủ/chưa đủ (*ghi rõ thành phần hồ sơ còn thiếu*): .....
- .....

3.8. Phương án, kế hoạch CNCH đã được lập ngày ..... /...../.....; đã được (*cơ quan, đơn vị*) ..... phê duyệt ngày ..... /...../.....; lần tổ chức thực tập gần nhất ngày: ..... /...../.....; tình huống thực tập:

.....

3.9. Việc tự kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn về CNCH:

- Lần kiểm tra gần nhất ngày: ..... /...../.....; chức vụ người kiểm tra: .....
  - Những điều kiện chưa bảo đảm an toàn về CNCH đã được phát hiện và việc tổ chức khắc phục: .....
- .....

3.10. Giao thông phục vụ phương tiện CNCH cơ giới tiếp cận và triển khai hoạt động CNCH:

.....

.....

3.11. Việc thực hiện các yêu cầu khác của cơ quan, người có thẩm quyền về phòng ngừa sự cố, tai nạn, chấm dứt hành vi vi phạm:

.....

.....

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CNCH

1. Đơn vị được phân cấp quản lý nhà nước về CNCH đối với địa bàn, cơ sở xảy ra sự cố, tai nạn (*Phòng PC07/Công an cấp huyện*):

.....

2. Cán bộ kiểm tra được phân công trực tiếp quản lý địa bàn, cơ sở:



- Họ tên .....; cấp bậc .....; chức vụ .....
- Trực tiếp quản lý địa bàn, cơ sở từ ngày .... / ..... /20.....;
- Đã được tập huấn (có/chưa): .....
- Đã kiểm tra chất lượng theo quy định (đạt/chưa đạt): .....

Trước đó do Đ/c ....., cấp bậc .....; chức vụ .....; đơn vị ..... được phân công quản lý.

3. Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động CNCH cơ sở/đối tượng theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ Công an:

- Đã/chưa lập: .....; Số hồ sơ: ....., lập ngày .... / ..... /.....;
- Thành phần hồ sơ đã được lập đầy đủ/chưa đủ (*ghi rõ thành phần hồ sơ còn thiếu*):

.....  
 .....

4. Công tác tuyên truyền, huấn luyện về CNCH tại địa bàn, cơ sở xảy ra sự cố, tai nạn:

.....  
 .....

5. Công tác kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn về CNCH (*Số lần, số lượt kiểm tra định kỳ, đột xuất trong 03 năm gần nhất; số biên bản đã lập; những vi phạm về CNCH đã phát hiện trong lần kiểm tra gần nhất; việc cơ sở đã hoặc chưa chấm dứt hành vi vi phạm và thực hiện những kiến nghị, nguyên nhân của việc chưa thực hiện*):

.....  
 .....  
 .....

6. Công tác xử lý vi phạm hành chính về CNCH đối với cơ sở (*Số biên bản vi phạm đã lập, thời gian lập, lỗi vi phạm và các hình thức đã xử lý, trình tự, thủ tục xử lý, việc lập và lưu trữ hồ sơ vi phạm*):

.....  
 .....

7. Số vụ sự cố, tai nạn xảy ra tại cơ sở trong 03 năm gần nhất, nguyên nhân, thiệt hại:

.....  
 .....

8. Những vấn đề khác có liên quan:

.....  
 .....  
 .....

### III. DIỄN BIẾN SỰ CỐ, TAI NẠN VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC CNCH

1. Phát hiện và báo tin sự cố, tai nạn:

- Họ tên người phát hiện đầu tiên: ....., địa chỉ: .....

.....

- Thời gian phát hiện hồi: .... giờ .... phút, ngày ..... / ..... / 20.....;

- Địa điểm, khu vực xảy ra sự cố, tai nạn: .....

.....

- Thời điểm báo tin hồi: .... giờ .... phút, ngày ..... / ..... / 20..... cho (*đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH/cơ quan Công an nơi gần nhất/Chính quyền địa phương nơi xảy ra/Đội dân phòng hoặc đội PCCC cơ sở, chuyên ngành tại nơi xảy ra*): .....

....., họ tên người báo tin: .....

địa chỉ: .....

2. Công tác tổ chức cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC tại chỗ:

a) Cứu nạn, cứu hộ ban đầu:

- Số lượng người và họ tên, chức vụ người chỉ huy: .....

.....

- Số lượng, loại phương tiện đã được triển khai: .....

.....

- Biện pháp, kết quả và thời gian tiến hành CNCH: .....

.....

b) Tham gia phối hợp CNCH (*khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến đám cháy*):

- Số lượng người, phương tiện, người chỉ huy tham gia:

.....

.....

- Nhiệm vụ được giao tham gia CNCH: .....

.....

c) Tình trạng hoạt động của hệ thống, phương tiện phục vụ CNCH: .....

.....

3. Tình hình, kết quả tổ chức triển khai các hoạt động cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an:

3.1. Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin báo sự cố, tai nạn:

a) Tiếp nhận thông tin báo sự cố, tai nạn:

- Đơn vị tiếp nhận: .....

- Thời gian tiếp nhận: .... giờ .... phút, ngày ..... / ..... / 20.....;

- Hình thức nhận thông tin báo sự cố, tai nạn (*trực tiếp/qua điện thoại/ hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo sự cố*):

.....

b) Xử lý thông tin báo sự cố, tai nạn:

- Phát lệnh báo động đơn vị đầu tiên đi CNCH lúc ..... giờ ..... phút;
  - Truyền đạt lệnh điều động đi CNCH đến các đơn vị sau:
- .....
- .....

- Đã thông báo cho các cơ quan đơn vị sau:

.....

.....

- Báo cáo Trung tâm thông tin chỉ huy 114 (*đối với đơn vị cấp Đội thuộc PC07 và Công an cấp huyện*): ..... giờ ....., ngày ..... / ..... / 20.....;

.....

3.2. Điều động, huy động lực lượng, phương tiện tham gia CNCH:

- Hồi ..... giờ ..... phút, điều động đơn vị ....., số lượng: ..... CBCS, ..... phương tiện (*gồm: .....*); do đồng chí ..... chức vụ ..... chỉ huy.

Lực lượng phương tiện có mặt tại hiện trường sự cố, tai nạn lúc ..... giờ ..... phút, ngày ..... / ..... / 20..... ; tuyến đường đến hiện trường là: ..... km.

- Hồi ..... giờ ..... phút, điều động đơn vị ....., số lượng: ..... CBCS, ..... phương tiện (*gồm: .....*); có mặt tại hiện trường lúc ..... giờ ..... phút, ngày ..... / ..... / 20..... ; tuyến đường đến hiện trường là: ..... km.

- Hồi ..... giờ ..... phút, điều động đơn vị ....., số lượng: ... CBCS, ..... phương tiện (*gồm: .....*); có mặt tại hiện trường lúc ..... giờ ..... phút, ngày ..... / ..... / 20..... ; tuyến đường đến hiện trường là: ..... km.

- ...

Tổng số ..... CBCS, ..... phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ giới của ..... đơn vị Cảnh sát PCCC và CNCH được điều động tham gia CNCH (*ghi chi tiết số CBCS, số lượng, chủng loại phương tiện tham gia*).

- Các lực lượng, phương tiện khác được huy động tham gia CNCH, bảo đảm an ninh trật tự (*ghi chi tiết số lượng người và số lượng, chủng loại phương tiện tham gia của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở được huy động*):

.....

.....

3.3. Triển khai cứu nạn, cứu hộ:

a) Tình trạng hiện trường sự cố, tai nạn khi đơn vị ..... đầu tiên có mặt:

.....

.....

.....  
.....  
.....

b) Công tác trinh sát:

- Thành phần, số lượng tổ trinh sát: .....
- Khu vực trinh sát: .....
- Triển khai sử dụng các phương tiện, thiết bị, trang phục phục vụ và hỗ trợ lực lượng trinh sát: .....

- Nội dung, kết quả trinh sát đã phát hiện được: .....
- + Số lượng người bị nạn: .....người; vị trí, tình trạng người bị nạn: .....

- + Phương tiện bị tai nạn (*số lượng, chủng loại, vị trí, tình trạng*): .....

- + Các yếu tố nguy hiểm từ hiện trường có thể đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người bị nạn cũng như lực lượng tham gia CNCH: .....

.....  
.....  
.....  
.....

- + Vị trí, khu vực có thể triển khai lực lượng, phương tiện để cứu người, cứu tài sản: .....

- + Khả năng sử dụng phương tiện của cơ sở tại khu vực trinh sát để phục vụ CNCH: .....

- + Những nội dung khác đã phát hiện trong suốt quá trình trinh sát:.....

.....  
.....  
.....

c) Triển khai cứu nạn, cứu hộ:

- Triển khai tiếp cận nạn nhân, phương tiện bị nạn (*mở các lối tiếp cận tìm kiếm, biện pháp, phương pháp và đội hình sử dụng phương tiện thực hiện của từng đơn vị cụ thể...*): .....

.....  
.....  
.....

.....  
.....  
- Triển khai các hoạt động để đưa người, phương tiện ra khỏi vị trí bị nạn (biện pháp, phương pháp và đội hình sử dụng phương tiện thực hiện của từng đơn vị cụ thể):  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

- Triển khai hoạt động phối hợp, hỗ trợ CNCH (vận chuyển người, tài sản cứu được ra nơi tập kết, cấp điện, chiếu sáng ... và lực lượng, phương tiện thực hiện cụ thể): .....

- Các hoạt động phục vụ (hậu cần bổ sung nhiên liệu, mua sắm bổ sung phương tiện hoặc trang thiết bị, nhu yếu phẩm ...): .....

d) Các biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng, phương tiện tiến hành CNCH: .....

đ) Những diễn biến phát sinh sự cố, tai nạn qua các giai đoạn:  
.....  
.....  
.....

3.4. Chỉ huy cứu nạn, cứu hộ:

- Ban đầu: Đồng chí: ....., chức vụ .....
- Giai đoạn tiếp theo: Đồng chí: ....., chức vụ ....., từ ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../ 20.....
- Thành lập Ban Chỉ đạo CNCH hồi..... giờ ..... phút ngày ...../...../20... (ghi rõ họ tên, chức vụ người làm Trưởng ban, Phó Trưởng ban, số lượng thành viên):  
.....

Nội dung chỉ đạo trọng tâm: .....

- Thành lập Ban Chỉ huy CNCH hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../...../20..... (ghi rõ họ tên, chức vụ người làm Trưởng ban, Phó Trưởng ban, số lượng thành viên):

.....  
 Nội dung các quyết định, yêu cầu của Ban Chỉ huy và các biện pháp chiến thuật áp dụng cho từng giai đoạn tiến hành CNCH: .....

.....  
 3.5. Công tác thông tin báo cáo cấp trên và tổ chức thông tin liên lạc trong quá trình CNCH:

- Việc thông tin báo cáo cấp trên (*Giám đốc Công an cấp tỉnh, C07*):

.....  
 - Việc tổ chức thông tin liên lạc giữa người chỉ huy với các lực lượng, đơn vị trực tiếp và phối hợp, hỗ trợ tham gia CNCH (*ghi rõ loại thiết bị và khả năng đáp ứng yêu cầu thực tế*): .....

.....  
 3.6. Công tác tổ chức bảo đảm an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố, tai nạn và phối hợp thu thập chứng cứ, dấu vết, bảo vệ hiện trường: .....

3.7. Thời điểm tiếp cận và đưa người bị nạn ra khu vực an toàn:

Hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../...../20..... đã tiếp cận người bị nạn.

Hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../...../20..... đã đưa được người bị nạn ở vị trí ..... ra khỏi nơi bị nạn.

Hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../...../20..... đã đưa được người bị nạn ở vị trí ..... ra khỏi nơi bị nạn.

Hồi ..... giờ ..... phút ngày ...../...../20..... đã di chuyển ..... nạn nhân đã chết; ..... phương tiện, tài sản cứu được ra khỏi nơi bị nạn.

...

4. Kết quả cứu nạn, cứu hộ:

- Trực tiếp cứu được ..... người, bảo vệ và hướng dẫn thoát nạn được ..... người, đã tìm và đưa được ..... nạn nhân đã chết đến nơi bàn giao.

- Tài sản đã cứu và bảo vệ được gồm:

+ Tài sản xác định được thành tiền là: .....

+ Tài sản chưa xác định được thành tiền gồm:

.....  
.....  
.....

- Việc bàn giao người, tài sản cứu được: .....

5. Thu hồi lực lượng phương tiện trở về đơn vị theo mệnh lệnh của người chỉ huy: Hồi ..... giờ ... phút, ngày ...../...../20.....

**IV. NGUYÊN NHÂN VÀ THIẾT HẠI**

1. Nguyên nhân ban đầu gây ra sự cố, tai nạn: .....

.....  
.....

2. Thiệt hại do sự cố, tai nạn:

- Về người: Chết ..... người, bị thương ..... người.

- Về thiệt hại tài sản ước tính thành tiền là:

.....  
.....

- Tài sản chưa tính được thành tiền gồm:

.....  
.....  
.....

**V. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ**

1. Tổ chức họp rút kinh nghiệm:

- Đơn vị ..... đã tổ chức cuộc họp ngày ...../...../20.....

- Thành phần gồm: .....

.....  
.....

- Chủ trì: Đ/c ..... chức vụ: .....

- Căn cứ các nội dung đã thu thập về tình hình thực hiện công tác phòng ngừa, diễn biến sự cố, tai nạn và kết quả hoạt động cứu nạn, cứu hộ đã trình bày tại các mục trên, cuộc họp đã phân tích, đánh giá và rút ra kinh nghiệm dưới đây.

2. Nhận xét đánh giá:

2.1. Về thực hiện công tác phòng ngừa của cơ sở, nơi xảy ra sự cố, tai nạn và hoạt động CNCH của lực lượng tại chỗ:

- Những việc đã làm được theo quy định và đã góp phần hạn chế tác hại của sự cố, tai nạn và kết quả CNCH đã đạt được: .....

.....  
.....

.....  
.....  
- Những tồn tại, khuyết điểm, khó khăn có liên quan đến nguyên nhân xảy ra sự cố, tai nạn hoặc mức độ thiệt hại, khả năng CNCH chưa kịp thời, hiệu quả:  
.....  
.....  
.....

2.2. Đối với lực lượng Công an (*đánh giá, nhận xét lần lượt đối với từng nội dung theo chức năng, nhiệm vụ đã thực hiện ở trên*):

a) Những việc đã làm được (*ưu điểm, thuận lợi*): .....

b) Những việc chưa làm được (*hạn chế, khuyết điểm*) và khó khăn, vướng mắc: .....

2.3. Đối với các lực lượng khác được huy động tham gia CNCH:

a) Ưu điểm: .....

b) Khó khăn, hạn chế: .....

2.4. Nhận xét, đánh giá việc kịp thời báo cáo, thực hiện chỉ đạo của cấp trên và thông tin về sự cố, tai nạn và kết quả CNCH:  
.....  
.....  
.....



**VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

.....  
.....  
.....

**VII. SƠ ĐỒ TRIỂN KHAI CNCH**

*\* Chú thích về tên các hạng mục và ký hiệu phương tiện CNCH trên sơ đồ:*

.....  
.....  
.....

**Nơi nhận:**

- ...
- ...
- Lưu: ....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp của đơn vị báo cáo.
- (2) Tên đơn vị báo cáo.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

...(1)...

...(2)...

**SỔ THEO DÕI NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**  
**PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN**

NĂM .....

**Ghi chú:** (1): Cơ quan quản lý cấp trên.  
(2): Đơn vị lập sổ.





...(1)...  
.....(2).....

**SỞ THEO DÕI**  
**THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN**

**NĂM ...**

**Ghi chú:** (1): Cơ quan quản lý cấp trên.

(2): Đơn vị thực hiện



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BỘ CÔNG AN<sup>(1)</sup>**  
**CÔNG AN TỈNH (TP) .....<sup>(2)</sup>**

Số <sup>(22)</sup>: .....

Cấp phê duyệt phương án: <sup>(3)</sup>  
**BCA+UBT**

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN**

Tên cơ sở, khu dân cư:<sup>(4)</sup> .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:.....

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy:

.....

Điện thoại:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHÊ DUYỆT CỦA BỘ CÔNG AN  
BỘ TRƯỞNG**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND TỈNH (TP) .....  
CHỦ TỊCH**

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN**

Tên cơ sở, khu dân cư:<sup>(4)</sup> .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:.....

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: .....

Điện thoại: .....

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy:

.....

Điện thoại:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**CƠ QUAN THẨM ĐỊNH  
CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH  
CỤC TRƯỞNG**

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN VỊ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN  
CÔNG AN TỈNH (TP) .....  
GIÁM ĐỐC**



**A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY****I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ:<sup>(5)</sup>**

.....  
 .....

**II. GIAO THÔNG BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI:<sup>(6)</sup>**

.....  
 .....

**III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:<sup>(7)</sup>**

| TT | Nguồn nước | Trữ lượng (m <sup>3</sup> )<br>hoặc<br>lưu lượng (l/s) | Vị trí,<br>khoảng cách<br>nguồn nước | Những điểm<br>cần lưu ý |
|----|------------|--|--------------------------------------|-------------------------|
| I  | Bên trong: |  |                                      |                         |
| 1  |            |  |                                      |                         |
| 2  |            |  |                                      |                         |
| II | Bên ngoài: |  |                                      |                         |
| 1  |            |  |                                      |                         |
| 2  |            |  |                                      |                         |

**IV. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC:<sup>(8)</sup>**

.....  
 .....

**V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:<sup>(9)</sup>**

## 1. Tổ chức lực lượng:

.....  
 .....

## 2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

.....  
 .....

**VI. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:<sup>(10)</sup>**

.....  
 .....

**B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT CÓ HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CỦA NHIỀU ĐƠN VỊ, CƠ QUAN, TỔ CHỨC THAM GIA****I. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT:<sup>(11)</sup>**

.....

.....

**II. CHIẾN THUẬT CHỮA CHÁY:** <sup>(12)</sup>

.....

.....

**III. TÍNH TOÁN LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY:** <sup>(13)</sup>

.....

.....

**IV. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG:** <sup>(14)</sup>

| TT | Đơn vị được huy động | Điện thoại | Số người được huy động | Số lượng, chủng loại phương tiện được huy động | Ghi chú |
|----|----------------------|------------|------------------------|--|---------|
|    |                      |            |                        |  |         |
|    |                      |            |                        |  |         |
|    |                      |            |                        |  |         |
|    |                      |            |                        |  |         |

**V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CHỮA CHÁY:**

1. Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ: <sup>(15)</sup>

.....

.....

2. Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: <sup>(16)</sup>

2.1. Giai đoạn 1 (*Lực lượng cơ sở triển khai chữa cháy*)

.....

.....

2.2. Giai đoạn 2 (*Lực lượng, phương tiện và tài sản của Công an địa phương tổ chức chữa cháy*)

.....

.....

2.3. Giai đoạn 3 (*Huy động lực lượng, phương tiện và tài sản của cơ quan, tổ chức và lực lượng Quân đội đóng ở địa phương tham gia chữa cháy*)

.....

.....

2.4. Giai đoạn 4 (*Huy động lực lượng, phương tiện của các đơn vị thuộc Bộ Công an và của các địa phương chi viện chữa cháy*)

.....  
 .....  
 3. Nhiệm vụ của các lực lượng khác: <sup>(17)</sup>  
 .....  
 .....

**VI. SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY: <sup>(18)</sup>**

**C. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRƯNG <sup>19)</sup>**

**I. TÌNH HUỐNG 1:**  
 .....  
 .....

**II. TÌNH HUỐNG 2:**  
 .....  
 .....

**III. TÌNH HUỐNG ...**  
 .....  
 .....

**D. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY<sup>(20)</sup>**

| Ngày, tháng, năm | Nội dung bổ sung, chỉnh lý | Người xây dựng phương án ký | Chỉ huy đơn vị xây dựng phương án ký |
|------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------------------------------|
|                  |                            |                             |                                      |
|                  |                            |                             |                                      |
|                  |                            |                             |                                      |

**Đ. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY<sup>(21)</sup>**

| Ngày, tháng, năm | Nội dung, hình thức học tập, thực tập | Tình huống cháy giả định | Số người, phương tiện tham gia | Nhận xét, đánh giá kết quả |
|------------------|---------------------------------------|--------------------------|--------------------------------|----------------------------|
|                  |                                       |                          |                                |                            |
|                  |                                       |                          |                                |                            |
|                  |                                       |                          |                                |                            |

**CHỦ TRÌ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN  
 TRƯỞNG PHÒNG PC07 CÔNG AN TỈNH (TP) .....**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

